

THÔNG BÁO NỘI BỘ

Chịu trách nhiệm xuất bản

LÂM TẤN HÒA

UV BTVTU, Trưởng Ban

Tuyên giáo Tỉnh ủy,

Hiệu trưởng Trường Chính trị
tỉnh Sóc Trăng

Ban Biên tập

LÂM SÁCH

VÕ KIM ANH

NGUYỄN THỊ AN DAO

Trình bày

NGUYỄN THỊ AN DAO

Ảnh bìa

Tấn Phát

Trụ sở

247 Nguyễn Trung Trực,

thành phố Sóc Trăng

ĐT: 0299. 3620258

Email:

trungtambtgst@gmail.com

In tại Cty Cổ phần In Sóc Trăng,

số lượng 4.300 quyển.

Giấy phép xuất bản

số 01/GP-XBBT do Sở TT-TT ST

cấp ngày 09-5-2023,

In xong và nộp lưu chiểu tháng 3 - 2024

TRONG SỐ NÀY

***Xây dựng Đảng**

- Đại hội đảng bộ các cấp,
nhiệm kỳ 2020-2025: Thành
công từ sự “dẫn đường” quan
trọng. *BBT* 3

- Phát huy vai trò của Đoàn
Thanh niên trong tạo nguồn
phát triển đảng viên mới.

Tỉnh Đoàn Sóc Trăng 9

***Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HỒ Chí Minh**

- “Thanh niên ta có vinh dự
to thì cũng có trách nhiệm lớn”.

Phòng LLCT-LSĐ 15

***Thông tin sinh hoạt chi bộ Thông tin trong tỉnh**

- Tình hình kinh tế - xã hội
tỉnh Sóc Trăng tháng 2-2024 17

- Một số thông tin nổi bật của
tỉnh Sóc Trăng tháng 2-2024 25

- Định hướng công tác tuyên
truyền tháng 3-2024 30

Thông tin trong nước 33

- Một số kết quả nổi bật
trong công tác phòng, chống
tham nhũng, tiêu cực

- Công tác phổ cập giáo
dục, giáo dục bắt buộc, xóa
mù chữ cho người lớn và phân
loãng học sinh trong giáo dục
phổ thông

- Nhiệm vụ, giải pháp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho nhân dân giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

- Chương trình hành động quốc gia về phụ nữ, hòa bình và an ninh

- Kế hoạch xây dựng quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính các cấp

Tình hình thế giới

46

- Dự luận quốc tế đánh giá cao vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam

- Một số kết quả chuyến thăm cấp nhà nước đến Việt Nam của Tổng thống Cộng hòa Philippines

- Hội nghị Bộ trưởng ngoại giao ASEAN - EU lần thứ 24

- Kết quả hội nghị hẹp Bộ trưởng ngoại giao Hiệp hội các quốc gia Đông Nam á

Văn bản mới

55

- Chỉ thị số 30-CT/TW của Ban Bí thư về công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới

- Nghị định 98/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng

***Thực tiễn - Kinh nghiệm**

- Triển khai thực hiện hiệu quả Quy chế dân chủ ở cơ sở. *Hồng Phúc*

59

- Xây dựng khu vực biên giới biển vững mạnh.

Thái Hòa

64

- Nữ Bí thư Phường năng động, trách nhiệm.

Lê Đức Đồng

68

- “Mẹ đỡ đầu” - Một chương trình giàu ý nghĩa nhân văn. *Mỹ Ngọc*

71

- Nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực xây dựng nông thôn mới. *Lâm Tấn Phúc*

74

- Thực hiện xử phạt quy định về thuế và hóa đơn.

Chí Cường

77

- Thực hiện hoàn thành cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. *Sở Tư pháp Sóc Trăng*

80

- Các chỉ tiêu cụ thể phát triển ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam đến năm 2030. *BBT*

83

Đại hội đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025:

Thành công từ sự “dẫn đường” quan trọng

Tại Sóc Trăng, công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng được tiến hành thuận lợi, thành công, ngoài nỗ lực của các cấp ủy đảng còn có sự “dẫn đường” quan trọng của Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị. Qua đó, tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên; củng cố, tăng cường hơn nữa khối đại đoàn kết dân tộc và niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

Chu đáo, thành công

Ngày 30/5/2019, Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 35-CT/TW về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Theo đó, Chỉ thị ban hành đã đáp ứng kịp thời yêu cầu của các cấp ủy đảng để chuẩn bị chu đáo và thành

công đại hội đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025. Qua đó, tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; củng cố, tăng cường hơn nữa khối đại đoàn kết dân tộc và niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

Quán triệt sâu sắc tinh

thần chỉ đạo của Bộ Chính trị, ngày 19/8/2019, Ban Thường vụ (BTV) Tỉnh ủy Sóc Trăng ban hành Kế hoạch số 93-KH/TU thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; thành lập các tiểu ban. Đồng thời, BTV Tỉnh ủy kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy quán triệt sâu sắc nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW và Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW, ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương tập trung lãnh đạo công tác tư tưởng trong Đảng bộ; triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương; đẩy mạnh tuyên truyền đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy chọn 2 đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy làm điểm chỉ đạo là Đảng bộ huyện Kế Sách và Đảng bộ thành phố Sóc Trăng thí điểm đại hội trực tiếp bầu Bí thư Thành ủy; chọn

3 đảng bộ cơ sở gồm Đảng bộ xã Tham Đôn (huyện Mỹ Xuyên) thí điểm đại hội bầu trực tiếp bí thư đảng ủy tại đại hội; Đảng bộ Phường 2 (thị xã Ngã Năm) và Đảng bộ Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh làm điểm chỉ đạo.

Sau đại hội điểm, BTV Tỉnh ủy tổ chức sơ kết, rút kinh nghiệm để kịp thời chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc nghiên cứu, điều chỉnh những hạn chế trong công tác chuẩn bị nội dung đại hội tại các đơn vị điểm. Qua đó, công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp ủy trực thuộc còn lại được bảo đảm chặt chẽ, nghiêm túc, đúng nguyên tắc, không phát sinh các vấn đề khó khăn, phức tạp. Công tác chuẩn bị dự thảo các văn kiện trình đại hội được chỉ đạo, triển khai thực hiện khẩn trương, nghiêm túc, đúng tiến độ, bảo đảm nội dung theo các văn bản hướng dẫn. Đặc biệt là thực hiện tốt việc tổ chức lấy ý kiến đóng góp của cán bộ, đảng viên, công chức, viên

chức, đoàn viên, hội viên, cán bộ hưu trí, các nhà khoa học, nhân sĩ, trí thức, chuyên gia, nhân dân... tập hợp được trí tuệ của đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh. Riêng ở cấp tỉnh, BTV Tỉnh ủy chỉ đạo Tiểu ban Văn kiện chuẩn bị chu đáo Báo cáo chính trị ngay từ khâu xây dựng đề cương, dự thảo; trong đó đánh giá đúng những thành tựu, hạn chế và nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm; từ đó, đề ra mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp sát hợp với đặc điểm tình hình của Đảng bộ, chú trọng chọn khâu đột phá để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện trong nhiệm kỳ tới.

Bên cạnh đó, công tác nhân sự đại hội tại các cấp ủy đã bám sát theo yêu cầu của Chỉ thị số 35-CT/TW. Trong đó, có nhiều đổi mới, chú ý phát huy dân chủ, công tâm, khách quan, công khai, minh bạch, chặt chẽ, đúng nguyên tắc, quy trình, quy định, bảo đảm sự lãnh đạo của các cấp

ủy đảng. Việc bầu cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra và chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy khóa mới và đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên được thực hiện đúng theo Điều lệ Đảng và Quy chế bầu cử trong Đảng. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được chú trọng thực hiện tốt. Nhân sự tái cử và ứng cử mới được lựa chọn trong nguồn quy hoạch, đủ tiêu chuẩn cấp ủy viên, có phẩm chất đạo đức, trình độ, năng lực công tác; thực hiện nghiêm quy trình 5 bước theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên. Nguồn nhân sự cấp ủy được tổ chức khảo sát lấy ý kiến trong cấp ủy, cán bộ chủ chốt, nơi cư trú theo hướng dẫn; quan tâm phát hiện những nhân tố mới có đức, có tài, có triển vọng phát triển, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số... Công tác tổ chức đại hội bảo đảm nghiêm túc, trang trọng, đúng quy định, sát thực tế; thể hiện tinh thần dân chủ, đoàn kết, phấn khởi

và tin tưởng. Đại biểu dự đại hội đề cao tinh thần trách nhiệm, phát huy trí tuệ, tích cực đóng góp ý kiến vào văn kiện đại hội đảng bộ các cấp; nắm vững tiêu chuẩn, lựa chọn những người xứng đáng bầu vào cấp ủy khóa mới và đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên.

Sau đại hội, các cấp ủy đã khẩn trương triển khai nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, kiện toàn các chức danh quản lý nhà nước và nhanh chóng ổn định tổ chức bộ máy để thực hiện nhiệm vụ đề ra. Đồng thời, xây dựng quy chế làm việc của cấp ủy, quy chế làm việc của ban thường vụ; xây dựng chương trình toàn khóa của cấp ủy và chương trình thực hiện nghị quyết đại hội.

Bên cạnh kết quả đạt được, việc thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW vẫn còn một số hạn chế. Theo nhận định của BTV Tỉnh ủy Sóc Trăng, một số ít cấp ủy vẫn còn tình trạng dành nhiều công sức, thời gian cho công tác chuẩn

bị nhân sự, nhưng chưa coi trọng đúng mức công tác xây dựng các văn kiện đại hội; báo cáo chính trị của một số cấp ủy tính khái quát chưa cao, thiếu trọng tâm, trọng điểm; nội dung đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và khóa XII chưa rõ nét, nhất là trách nhiệm nêu gương của cấp ủy cơ sở; báo cáo kiểm điểm của một số cấp ủy chưa nhìn thẳng vào sự thật, chưa chỉ rõ trách nhiệm của tập thể và cá nhân; nội dung còn trùng lặp với báo cáo chính trị. Ngoài ra, một số ý kiến đóng góp vào dự thảo các văn kiện chưa thật sâu sắc, ít đề xuất những chủ trương, giải pháp mang tính đột phá. Một số báo cáo tham luận tại đại hội tính khái quát chưa cao, chưa tập trung vào những vấn đề lớn, nhất là những vấn đề còn hạn chế, khó khăn, vướng mắc; công tác nhân sự cấp tỉnh và cấp ủy cấp trên cơ sở vẫn còn hạn chế về tỷ lệ cán bộ trẻ (dưới 40 tuổi) và cán bộ nữ

trong ban chấp hành đảng bộ khóa mới chưa đạt yêu cầu theo Chỉ thị 35-CT/TW của Bộ Chính trị...

Kinh nghiệm thực tiễn

Từ những kết quả đạt được, những hạn chế, khuyết điểm đã chỉ ra, đồng thời, phân tích rõ những nguyên nhân, BTV Tỉnh kinh nghiệm Sóc Trăng đã rút ra một số kinh nghiệm trong tổ chức đại hội đảng bộ các cấp.

Một là, kịp thời quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị của Bộ Chính trị, hướng dẫn của Trung ương, của cấp ủy cấp trên về đại hội đảng bộ các cấp; đồng thời, nhanh chóng cụ thể hóa và ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp mình để triển khai thực hiện.

Hai là, coi trọng sự đoàn kết, thống nhất về nhận thức, hành động trong toàn Đảng bộ và sự nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, BTV

Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, cấp ủy các cấp, nhất là người đứng đầu. Công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung thống nhất của các cấp ủy đảng; thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và giải quyết những vấn đề vướng mắc, phức tạp nảy sinh theo phương châm phát hiện sớm, xử lý nhanh, dứt điểm, hiệu quả.

Ba là, trong xây dựng văn kiện phải nhận thức đầy đủ, quán triệt sâu sắc các quan điểm, tư tưởng chỉ đạo của Đảng; phát huy vai trò, trí tuệ của các cấp ủy, tổ chức đảng, của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Căn cứ thực tiễn, coi trọng tổng kết thực tiễn, kế thừa có chọn lọc những bài học kinh nghiệm của các nhiệm kỳ trước. Công tác nhân sự phải thực hiện đúng nguyên tắc, quy định, quy chế, quy trình; tiến hành từng bước, từng việc, từng khâu một cách kỹ lưỡng, thận trọng và bảo đảm dân chủ, khách quan, công tâm,

công khai, minh bạch.

Bốn là, quá trình chuẩn bị và tiến hành đại hội phải coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị. Lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy nắm chắc thông tin, kịp thời dự báo, đánh giá toàn diện tình hình thực tiễn địa phương, cơ quan, đơn vị để đề ra các mục tiêu, chỉ tiêu nghị quyết đại hội phù hợp, sát với yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới và mang tính khả thi cao, bảo đảm tổ chức thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu nghị quyết đại hội.

Năm là, làm tốt công tác tuyên truyền trước, trong và sau đại hội; kịp thời thông tin đầy đủ về kết quả đại hội đảng bộ các cấp đến cán bộ, đảng viên và nhân dân. Phát động các phong trào thi đua bảo đảm thiết thực, hiệu quả, lập thành tích chào mừng đại hội; lãnh đạo thực hiện tốt công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trong thời gian diễn ra đại hội.

Có thể khẳng định, công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng được tiến hành thuận lợi, thành công, ngoài nỗ lực của các cấp ủy đảng còn có sự “đ dẫn đường” quan trọng của Chỉ thị số 35-CT/TW. Qua đó, đại hội đảng bộ các cấp thực hiện theo phương châm kế thừa, ổn định, đổi mới, sáng tạo và phát triển; phát huy dân chủ đi đôi với giữ vững nguyên tắc, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; coi trọng chất lượng, hiệu quả, đề cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, trước hết là người đứng đầu; bảo đảm an toàn, thiết thực, không phô trương hình thức, kiên quyết chống lãng phí, tiêu cực. Thông qua đại hội đảng bộ các cấp, tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; củng cố, tăng cường hơn nữa khối đại đoàn kết dân tộc và niềm tin của nhân dân đối với Đảng. □

BBT

Kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đoàn Thanh niên
Cộng sản Hồ Chí Minh (26/3/1931 - 26/3/2024)

Phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên trong tạo nguồn phát triển đảng viên mới

Thời gian qua, Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Sóc Trăng luôn nhận thức đúng đắn về công tác tham gia xây dựng Đảng, coi đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm. Theo đó, đã quan tâm thực hiện nhiều giải pháp nhằm xây dựng một lực lượng xứng đáng là “Đội dự bị tin cậy của Đảng”, góp phần vào quá trình đào tạo những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên”.

Đoàn Thanh niên Cộng sản (TNCS) Hồ Chí Minh là tổ chức chính trị - xã hội của thanh niên Việt Nam; đội dự bị tin cậy của Đảng, lực lượng xung kích cách mạng, trường học xã hội chủ nghĩa của thanh niên; đại diện chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của

tuổi trẻ; đồng thời, là lực lượng nòng cốt chính trị trong phong trào thanh niên và trong các tổ chức thanh niên Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng chỉ rõ: “*Thanh niên phải là rường cột của nước nhà*” và Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 25-7-2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa X về “Tăng

cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa” đã khẳng định: *“Đảng lãnh đạo công tác thanh niên và trực tiếp lãnh đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Xây dựng Đoàn vững mạnh là nội dung quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, là xây dựng Đảng trước một bước”.*

Thực hiện lời dạy của Bác và chủ trương của Đảng, trong các nội dung hoạt động của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, nhiệm vụ Đoàn tham gia xây dựng Đảng, làm tốt công tác phát triển đảng viên từ đoàn viên ưu tú là một nhiệm vụ hết sức quan trọng. Qua đó, vừa đáp ứng yêu cầu của Đảng, góp phần nâng cao thực lực chính trị, chất lượng sinh hoạt Đoàn ở các cơ quan, đơn vị, vừa đẩy mạnh việc phát hiện, bồi dưỡng và giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng. Điều lệ Đảng nhận định: “Đoàn Thanh niên

Cộng sản Hồ Chí Minh là đội dự bị tin cậy của Đảng, thường xuyên bổ sung lực lượng trẻ cho Đảng, kế tục sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh”.

Nhận thức rõ nhiệm vụ quan trọng này, Ban Chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Sóc Trăng luôn nhận thức đúng đắn về công tác tham gia xây dựng Đảng, coi đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm. Theo đó, quan tâm chỉ đạo các cấp bộ đoàn trong tỉnh chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng và truyền thống cách mạng cho đoàn viên, thanh niên (ĐV-TN); đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, giáo dục về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cũng như nhiệm vụ của ĐV-TN trong giai đoạn hiện nay; xây dựng lý tưởng phấn đấu vào Đảng đúng đắn cho đoàn viên. Các cấp bộ đoàn thường xuyên tổ chức tốt các cuộc vận động như: “Tuổi trẻ tự

hào tiến bước dưới cờ Đảng”, “Sáng tạo trẻ”, “Ba trách nhiệm”; phong trào “Tuổi trẻ làm theo lời Bác”; các buổi tọa đàm, trao đổi với chủ đề “Đoàn viên thanh niên phấn đấu trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam”; các diễn đàn “Đảng với thanh niên - thanh niên với Đảng”; tọa đàm, đối thoại giữa cấp ủy đảng với thanh niên; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, truyền thống vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam và Đoàn TNCS Hồ Chí Minh...

Bên cạnh đó, Ban Chấp hành tỉnh Đoàn định hướng cho các cấp bộ đoàn quan tâm xây dựng các cơ sở đoàn trực thuộc vững mạnh trên cả ba mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức, trở thành bộ phận quan trọng trong công tác xây dựng Đảng; hướng dẫn cụ thể, chi tiết cho các cơ sở đoàn nắm rõ các bước, quy trình tạo nguồn, nhận xét đoàn viên theo từng thời điểm và chủ

động tham mưu, đề xuất, đăng ký với cấp ủy đảng để giới thiệu đoàn viên ưu tú. Đồng thời, chủ động tham mưu với cấp ủy, phối hợp với các ngành đoàn thể, tổ chức phát động và triển khai sâu rộng các phong trào hành động cách mạng của tuổi trẻ như: “Xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc”, “Đồng hành với thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp”...

Thông qua nhiều hình thức tuyên truyền, giáo dục thiết thực, các cấp bộ đoàn đã thực hiện hiệu quả việc giáo dục, giác ngộ lý tưởng cách mạng cũng như yêu cầu của công tác xây dựng Đảng, phát triển đảng viên trong thời kỳ mới cho ĐV-TN. Nhiều cán bộ, ĐV-TN sau khi được kết nạp Đảng đã phát huy tốt tinh thần trách nhiệm, bản lĩnh chính trị, đạo đức, tác phong và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, mỗi đảng viên trẻ được trưởng

thành từ phong trào Đoàn luôn nhận thức được vai trò, trách nhiệm của mình; đặc biệt luôn là tấm gương, là người truyền lửa, truyền sự đam mê, nhiệt huyết và tinh thần không ngừng nỗ lực, phấn đấu cho lớp đoàn viên kế cận.

Từ năm 2017 đến nay, các cấp bộ đoàn trong tỉnh đã kết nạp 74.442 đoàn viên; giới thiệu 14.962 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, tạo nguồn kết nạp, qua đó kết nạp Đảng được 9.868 từ đoàn viên ưu tú. Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 39.392 đoàn viên; trong đó có trên 4.378 đoàn viên là đảng viên tham gia sinh hoạt, có 553 bí thư chi đoàn ấp - xóm và 433 phó bí thư chi đoàn ấp - xóm là đảng viên.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác tạo nguồn phát triển Đảng trong Đoàn Thanh niên vẫn còn nhiều khó khăn, hạn chế. So với yêu cầu đặt ra, số lượng đảng viên được kết nạp vẫn chưa nhiều và chất

lượng vẫn chưa cao; một số tổ chức đoàn vẫn chưa chú trọng đến công tác tạo nguồn phát triển Đảng, nhất là khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, đối tượng học sinh trung học phổ thông. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và giáo dục truyền thống cách mạng, quê hương, đất nước cho ĐVTN vẫn còn hạn chế, thiếu đồng bộ. Bên cạnh đó, một số đoàn viên chưa tích cực tham gia các hoạt động do Đoàn phát động, chưa xác định rõ động cơ phấn đấu vào Đảng; công tác tham mưu với cấp ủy trong chỉ đạo công tác kết nạp đảng viên trong thanh niên cũng như tham mưu triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách đối với thanh niên ở một số đơn vị còn hạn chế.

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra chỉ tiêu phấn đấu là đến cuối nhiệm kỳ, toàn Đảng bộ tỉnh có tổng số 53.400 đảng viên.

Để góp phần thực hiện đạt mục tiêu này, cần thiết phải tạo được sự chuyển biến tích cực trong công tác Đoàn Thanh niên tham gia xây dựng Đảng, phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên trong công tác tạo nguồn phát triển đảng viên mới. Đồng thời, để nâng cao chất lượng đảng viên, tăng cường bổ sung nguồn lực, sức trẻ cho Đảng, trước hết phải tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy đảng. Theo đó, Đoàn Thanh niên tham mưu thực hiện Nghị quyết 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” và tiếp tục triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Chương trình số 24-CTr/TU của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về

“Tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới”, Đề án 07-ĐA/TU, ngày 22/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên trong tình hình mới”, Chỉ thị 15-CT/TU, ngày 23/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác kết nạp đảng viên giai đoạn 2023-2025. Đồng thời, tăng cường sự chủ động, năng động của tổ chức Đoàn và sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ của các ban, ngành, đoàn thể trong công tác chăm lo, giáo dục, bồi dưỡng ĐV-TN để tạo nguồn và giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng.

Mặt khác, các cấp bộ đoàn từ tỉnh đến cơ sở cần tăng cường và đổi mới công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đẩy mạnh các hoạt động giáo dục truyền thống, rèn luyện đạo đức, lối sống

lành mạnh cho ĐV-TN; nâng cao chất lượng của tổ chức Đoàn và chất lượng chính trị của đảng viên là đoàn viên; nâng cao trách nhiệm của tổ chức Đoàn trong thực hiện công tác bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng. Đồng thời, tiếp tục quan tâm triển khai sâu rộng và thực hiện hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào hành động cách mạng của tuổi trẻ; thi đua học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tạo môi trường thuận lợi để ĐV-TN rèn luyện, cống hiến và trưởng thành. Các cơ sở đoàn cần chủ động trong phát huy vai trò của đảng viên trẻ trong công tác tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện, giúp đỡ đoàn viên trở thành đoàn viên ưu tú, cảm tình Đảng; đồng thời, phát huy vai trò, trách nhiệm và tính gương mẫu của đảng viên trẻ trên các lĩnh vực công tác tại cơ quan, đơn vị. Bên cạnh đó, thông qua các phong

trào hành động của Đoàn, phát hiện, chăm bồi những đoàn viên ưu tú, tiêu biểu, có nhiều đóng góp cho tổ chức Đoàn và cho xã hội để bồi dưỡng, giới thiệu cho Đảng xem xét, kết nạp; có nhận xét, đánh giá hàng năm vai trò tham mưu, tỷ lệ đoàn viên ưu tú được kết nạp Đảng sau khi được giới thiệu để tìm ra những tồn tại, hạn chế và đề ra những giải pháp sát với thực tế.

Để tạo nguồn, phát triển Đảng trong ĐV-TN, phải tạo được nhận thức đúng đắn, sự cố gắng phấn đấu của từng cá nhân đoàn viên, đảng viên trẻ và tổ chức Đoàn các cấp, qua đó xây dựng một lực lượng xứng đáng là “Đội dự bị tin cậy của Đảng”, xứng đáng với vai trò “Đầu cần thanh niên có, việc gì khó có thanh niên”, góp phần vào quá trình đào tạo những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên”. □

TÍNH ĐOÀN SÓC TRĂNG

*“Thanh niên ta có vinh dự to
thì cũng có trách nhiệm lớn”*

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đánh giá cao vị trí đặc biệt của thanh niên đối với sự nghiệp cách mạng, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Người rất coi trọng việc giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho đoàn viên, thanh niên. Người thường xuyên động viên tuổi trẻ tu dưỡng đạo đức, không ngừng học tập vươn lên để xứng đáng là người chủ tương lai của nước nhà.

Trong bài phát biểu tại buổi lễ khai mạc Trường Đại học Nhân dân Việt Nam vào ngày 19 tháng 1 năm 1955, có một đoạn Bác nói với các thanh niên, chiến sĩ, sinh viên: “Trước hết phải yêu Tổ quốc, yêu nhân dân. Phải có tinh thần dân tộc vững chắc và tinh thần quốc tế đúng đắn. Phải yêu và trọng lao động. Phải giữ gìn kỷ luật. Phải bảo vệ của công. Phải quan tâm đến đời sống của nhân dân. Phải chú ý đến tình hình thế

giới, vì nước ta là một bộ phận của thế giới, mọi việc trong thế giới đều có quan hệ với nước ta, việc gì trong nước ta cũng quan hệ với thế giới...”, “Nhiệm vụ của thanh niên không phải là hỏi nước nhà đã cho mình những gì. Mà phải tự hỏi mình đã làm gì cho nước nhà? Mình phải làm thế nào cho ích lợi nước nhà nhiều hơn? Mình đã vì lợi ích nước nhà mà hy sinh phấn đấu chừng nào?” (*Trích Hồ Chí Minh toàn tập, tập 9, trang 265*)

Trong bối cảnh hội nhập và mở cửa hiện nay, đất nước đang đứng trước những thời cơ và thử thách lớn, chúng ta không thể quên lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Thanh niên ta có vinh dự to thì cũng có trách nhiệm lớn. Để làm tròn trách nhiệm, thanh niên ta phải nâng cao tinh thần làm chủ tập thể, trừ bỏ chủ nghĩa cá nhân, chớ phô trương hình thức, chớ kiêu ngạo tự mãn. Phải thấm nhuần đạo đức cách mạng tức là học tập, lao động, sinh hoạt theo đúng đạo đức của thanh niên xã hội chủ nghĩa, cộng sản chủ nghĩa”.

Học và làm theo Bác, mỗi thanh niên cần xác định rõ trách nhiệm trước Tổ quốc và nhân dân, sống có lý tưởng, có hoài bão, khát khao vươn tới cái mới, cái tiến bộ. Luôn luôn nâng cao tinh thần yêu Tổ quốc, yêu chủ nghĩa xã hội, tăng cường tình cảm cách mạng đối với công nông, tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng, triệt để tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sẵn sàng nhận bất kỳ nhiệm vụ nào mà Đảng và nhân dân giao cho. Đó cũng chính

là những giá trị tốt đẹp trong phẩm chất của một người cách mạng chân chính.

Bên cạnh đó, bản thân mỗi người tự giác rèn luyện, biết tự kiểm chế, biết vượt qua những cám dỗ và tiêu cực xã hội, những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, ích kỷ, thực dụng; hiểu rõ âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam và những ảnh hưởng tiêu cực của nền kinh tế thị trường; xây dựng ý thức công dân, chấp hành pháp luật, tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, giá trị nhân văn cao đẹp của con người Việt Nam... Thanh niên cần phải tự tin vào chính mình, giữ vững niềm tin trong cuộc sống, vào các giá trị chân - thiện - mỹ; vượt qua mọi khó khăn, gian khổ như Bác Hồ đã dạy: “gian nan rèn luyện mới thành công”. Qua đó, cùng với các lực lượng khác trong hệ thống chính trị củng cố niềm tin vững chắc vào sự lãnh đạo của Đảng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. □

PHÒNG LÝ LUẬN CHÍNH TRI
LỊCH SỬ ĐẢNG

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH SÓC TRĂNG THÁNG 2-2024

Trong tháng 2/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng chỉ đạo các ngành, các cấp tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 01/CTr-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy và HĐND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu điều hành kinh tế - xã hội năm 2024 và Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương. Tình hình kinh tế - xã hội tháng 2-2024 trên địa bàn tỉnh đạt được kết quả tích cực.

Nông nghiệp, nông thôn

Toàn tỉnh xuống giống được 191.124ha lúa, tăng 3,09% so cùng kỳ năm 2023 (vụ Đông Xuân 180.727ha, vụ Mùa 10.397ha); đã thu hoạch 76.936ha (đạt 40,25% so tổng diện tích đã xuống giống), với sản lượng 503.547 tấn, giảm 4,5% so cùng kỳ (nguyên nhân do diện tích lúa vụ Đông Xuân sớm xuống giống trễ hơn so cùng kỳ). Tình hình tiêu thụ lúa tương đối thuận lợi, tuy

giá bán giảm từ 800 - 1.500 đồng/kg so với tháng trước nhưng tăng cao từ 1.300 - 2.900 đồng/kg so cùng kỳ năm 2023; trong đó, lúa thường dao động từ 8.000 - 9.400 đồng/kg, lúa thơm nhẹ từ 8.100 - 9.200 đồng/kg và lúa đặc sản có giá từ 8.900 - 10.000 đồng/kg.

Diện tích gieo trồng rau màu và cây công nghiệp ngắn ngày toàn tỉnh là 16.0175ha, tăng 0,27% so cùng kỳ. Diện tích cây ăn trái hiện có

28.718ha, tăng 1% so cùng kỳ. Tình hình tiêu thụ một số loại rau màu và cây ăn trái trong tháng 2 chưa thuận lợi, nhiều loại có giá bán giảm so với tháng trước.

Tổng đàn gia súc hiện có 240.724 con, tăng 3% so cùng kỳ; tổng đàn gia cầm gần 7,3 triệu con, tăng 4,6%. Sản lượng thịt gia súc xuất chuồng 7.218 tấn, tăng gần 1,7% so cùng kỳ; sản lượng thịt gia cầm 4.700 tấn, tăng 1%. Tình hình tiêu thụ các sản phẩm chăn nuôi thuận lợi, giá tăng từ 4.000 - 13.000 đồng/kg so với tháng trước và tăng từ 2.000 - 16.000 đồng/kg so cùng kỳ.

Toàn tỉnh thả nuôi 1.392ha thủy hải sản các loại, tăng 3,7% so cùng kỳ; trong đó, diện tích nuôi tôm nước lợ 990ha (tăng 3,9%), cá các loại và thủy sản khác 402ha (tăng 3,3%). Tổng sản lượng thủy - hải sản đạt 24.143 tấn, tăng 8,1% so cùng kỳ; trong đó, sản lượng nuôi trồng 13.433 tấn (tôm nước lợ 6.110 tấn, cá và thủy

sản khác 7.323 tấn) - tăng 3,65%, sản lượng khai thác 10.709 tấn - tăng 14,2%. Giá thu mua tôm thẻ (loại A1) loại 20 - 100 con/kg dao động từ 98.000 - 187.000 đồng/kg, giảm 5.000 đồng/kg so với tháng trước và giảm từ 12.000 - 104.000 đồng/kg so cùng kỳ.

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tiếp tục được triển khai thực hiện. Trong tháng 2, tiếp tục tổ chức lễ công bố Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh công nhận các xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023. Toàn tỉnh hiện có 70/80 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (chỉ tiêu Nghị quyết đến cuối năm đạt 72 xã); trong đó, có 20 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 2 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, có 3 đơn vị cấp huyện là thị xã Ngã Năm và thị xã Vĩnh Châu “hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới”, huyện

Mỹ Xuyên “đạt chuẩn huyện nông thôn mới”.

Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tiếp tục được triển khai thực hiện tốt. Trong tháng 2, ngành chức năng kết hợp tổ chức trưng bày, quảng bá các sản phẩm OCOP trong khuôn viên UBND tỉnh để người dân đến tham quan trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024. Đến nay, toàn tỉnh có 227 sản phẩm OCOP được chứng nhận; trong đó 1 sản phẩm đạt chuẩn 5 sao, 21 sản phẩm đạt chuẩn 4 sao, 205 sản phẩm đạt chuẩn 3 sao của 124 doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

Công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 2 giảm 19,6% so với tháng trước, giảm 17% so cùng kỳ năm 2023 (nguyên nhân trong tháng số ngày sản xuất giảm do có kỳ nghỉ Tết Nguyên đán). Tính chung 2 tháng, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 2,3%. Các sản phẩm công nghiệp chủ yếu của tỉnh trong tháng

2 đều tăng so với cùng kỳ, riêng bia đóng lon giảm 3,3%.

Thương mại, dịch vụ

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội tháng 2 là 8.038 tỷ đồng, giảm 2,4% so với tháng trước, tăng 10,8% so với cùng kỳ; trong đó, tổng mức bán lẻ hàng hóa 5.093 tỷ đồng, giảm 1,05% so với tháng trước và tăng 11,4% so cùng kỳ. Tính chung 2 tháng, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội là 16.275 tỷ đồng, đạt 18,08% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 10,7% so với cùng kỳ; trong đó, tổng mức bán lẻ hàng hóa 10.241 tỷ đồng, tăng 10,05%.

Giá trị xuất khẩu hàng hóa tháng 2 đạt 90 triệu USD, giảm 18,1% so với tháng trước, giảm 17,3% so cùng kỳ (xuất khẩu thủy sản 44 triệu USD, giảm 22,54%; hàng may mặc 10 triệu USD, giảm 34,7%); riêng xuất khẩu gạo đạt 36 triệu USD, tăng 1,23%. Tính chung 2 tháng, giá trị xuất khẩu hàng hóa đạt

200 triệu USD, đạt 13,33% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 16,9% so cùng kỳ; trong đó, xuất khẩu thủy sản đạt 100 triệu USD (tăng 2,3%), xuất khẩu gạo 80 triệu USD (tăng 58%), hàng may mặc đạt 20 triệu USD (giảm 4,4%).

Giá trị nhập khẩu tháng 2 là 10 triệu USD, giảm 16,7% so tháng trước, giảm 33,3% so cùng kỳ. Tính chung 2 tháng, giá trị nhập khẩu là 22 triệu USD, giảm 22,3% so cùng kỳ.

Ngành dịch vụ du lịch có nhiều khởi sắc, thu hút khách du lịch đến tham quan, doanh thu tiếp tục giữ vững. Trong tháng 2, có tổng số 282.620 lượt khách du lịch đến tỉnh (khách quốc tế 5.320 lượt); trong đó, khách lưu trú là 45.250 lượt, khách tham quan là 237.370 lượt. Tổng doanh thu từ du lịch trong tháng 2 là 169,5 tỷ đồng. Tính chung 2 tháng, có tổng số 497.175 lượt khách du lịch đến tỉnh, tổng doanh thu từ du lịch là 297,7 tỷ đồng, đạt 19% kế hoạch năm.

Phát triển doanh nghiệp

Tỉnh đã tiếp và làm việc với 9 lượt nhà đầu tư đến tìm hiểu cơ hội đầu tư, nâng tổng số 2 tháng đầu năm tỉnh đã tiếp và làm việc với 19 lượt nhà đầu tư.

Tình hình doanh nghiệp (DN) trong tháng có nhiều điểm sáng, tích cực. Mặc dù số DN thành lập mới có giảm nhưng không nhiều so với cùng kỳ (do có kỳ nghỉ Tết Nguyên đán); tuy nhiên, số vốn đăng ký có xu hướng tăng, số DN quay trở lại hoạt động cũng tăng so với cùng kỳ. Đặc biệt, chỉ có 13 DN đăng ký tạm ngừng kinh doanh, giảm mạnh so với tháng 1 (có 55 DN).

Có 36 DN gia nhập thị trường trong tháng 2, giảm 5,6% so với cùng kỳ. Trong đó, có 28 DN thành lập mới (giảm 18%) với tổng vốn đăng ký là 122,08 tỷ đồng (tăng 21%), tỷ trọng vốn bình quân của DN là 4,36 tỷ đồng; có 8 DN quay trở lại hoạt động (tăng 100%).

Có 18 DN rút lui khỏi thị

trường trong tháng 2, giảm 10% so với cùng kỳ; trong đó, có 5 DN giải thể (giảm 17%), 13 DN tạm ngừng hoạt động (giảm 7,2%). Tính chung 2 tháng, toàn tỉnh có 3.755 DN với tổng vốn đăng ký là 48.583 tỷ đồng.

Tài chính, đầu tư công

Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh 2 tháng đạt trên 1.188,3 tỷ đồng, đạt gần 24% so với dự toán năm 2024 và đạt 154,3% so cùng kỳ. Trong đó, thu nội địa gần 1.175 tỷ đồng, đạt 23,6% so dự toán và đạt 153% so cùng kỳ; thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu gần 13,4 tỷ đồng, đạt 38,2% so dự toán. Tổng chi ngân sách địa phương là 1.330 tỷ đồng, đạt 8,7% so dự toán năm.

Ngay từ đầu năm 2024, UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban ngành, các chủ đầu tư, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các giải pháp thúc đẩy tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Theo đó, tổng kế hoạch vốn đầu

tư công năm 2024 của tỉnh là 5.854,534 tỷ đồng; trong đó, ngân sách Trung ương là 2.780,059 tỷ đồng, ngân sách địa phương 3.074,475 tỷ đồng. Tính đến ngày 15/2, đã giải ngân vốn đầu tư công đạt 5,5% kế hoạch.

Văn hóa - xã hội

Trong tháng 2, các hoạt động văn hóa nghệ thuật, vui chơi trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024 được diễn ra phong phú, vui tươi, thiết thực, an toàn, tiết kiệm, phù hợp với nếp sống văn minh, truyền thống văn hóa của dân tộc và phong tục, tập quán tốt đẹp của địa phương;.

Công tác giáo dục và đào tạo tiếp tục được quan tâm thực hiện. Ngành giáo dục tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp, đầu tư cơ sở vật chất theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 gắn với xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia. Tính đến tháng 2, toàn tỉnh có 388/459 trường công lập đạt chuẩn Quốc gia, chiếm tỷ lệ 84,5% (chỉ tiêu Nghị quyết là 85%).

Công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, đồng bào vùng dân tộc, vùng xa, vùng khó khăn tiếp tục được quan tâm thực hiện tốt. Ngành Y tế tăng cường công tác truyền thông giáo dục sức khỏe và phòng, chống dịch bệnh. Tính từ đầu năm đến ngày 15/2, toàn tỉnh ghi nhận 169 ca mắc bệnh sốt xuất huyết (giảm 89 ca, tương ứng giảm 34,5% so cùng kỳ) và ghi nhận 172 ca mắc bệnh tay chân miệng (tăng 115 ca, tương ứng tăng gần 202%). Tiếp tục duy trì, triển khai thực hiện công tác tiêm chủng thường xuyên tại các tuyến; giám sát các bệnh truyền nhiễm; triển khai các hoạt động tiêm bù, tiêm vét các loại vaccine trong chương trình tiêm chủng mở rộng.

Tính đến tháng 2, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế (BHYT) đạt 97% dân số (chỉ tiêu Nghị quyết là 95,15%); trong đó, tỷ lệ người tham gia BHYT theo hộ gia đình đạt 87,2%, tham gia BHYT bắt buộc đạt 98,5%. Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã

hội của lực lượng lao động trong độ tuổi đạt 29,3% (chỉ tiêu Nghị quyết là 36,78%).

Các cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024, đảm bảo mọi nhà, mọi người được vui Xuân đón Tết. Toàn tỉnh đã trao tặng 140.902 phần quà (tăng 9.491 phần so cùng kỳ) cho người có công (40.732 phần), hộ nghèo (15.490 phần), hộ cận nghèo (30.398 phần), đối tượng bảo trợ xã hội (3.669 phần), cơ sở bảo trợ (12 phần), người cao tuổi (1.242 phần), trẻ em có hoàn cảnh khó khăn (5.087 phần), công đoàn viên và lao động khó khăn (15.341 phần), còn lại là các đối tượng khác (gia đình khó khăn, bệnh nhân đang điều trị,...). Tổng kinh phí thực hiện là trên 61,1 tỷ đồng, tăng hơn 10,5 tỷ đồng so cùng kỳ; trong đó, ngân sách Trung ương hỗ trợ trên 10,2 tỷ đồng, ngân sách tỉnh là 12 tỷ đồng, ngân sách cấp

huyện trên 5 tỷ đồng, nguồn huy động từ xã hội trên 33,8 tỷ đồng.

Ngoài ra, nhân dịp Tết Nguyên đán, từ nguồn gạo dự trữ quốc gia, các địa phương trong tỉnh còn thực hiện hỗ trợ với tổng số trên 3.545kg, cho 236.335 người dân. Qua đó, đã góp phần thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, giúp cho người có công với cách mạng, người cao tuổi, các đối tượng bảo trợ xã hội, người lao động gặp khó khăn, người nghèo, người cận nghèo có được những ngày Tết đầm ấm.

Thanh tra, tư pháp

Trong tháng 2, toàn ngành thực hiện 8 cuộc thanh tra hành chính (kỳ trước chuyển sang 4 cuộc) tại 11 đơn vị; triển khai 92 cuộc thanh, kiểm tra chuyên ngành tại 167 tổ chức và cá nhân. Qua tranh tra hành chính đã phát hiện 4 đơn vị sai phạm trong quản lý, sử dụng tài chính ngân sách; trong đó, sai phạm về kinh

tế là trên 16,7 tỷ đồng, kiến nghị thu hồi cho ngân sách Nhà nước trên 16,6 tỷ đồng, kiến nghị xử lý khác 68,3 triệu đồng, kiến nghị xử lý hành chính đối với 67 cá nhân có liên quan. Qua thanh, kiểm tra chuyên ngành đã phát hiện 12 tổ chức, cá nhân có vi phạm, ban hành 12 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, với số tiền phạt là 132 triệu đồng.

Về chuyển đổi số và xây dựng Chính quyền điện tử, phát triển Chính quyền số và Đô thị thông minh: Hiện nay, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) của tỉnh kết nối liên thông với Cổng dịch vụ công quốc gia; 100% TTHC của tỉnh (1.778 TTHC) đã được cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, trong đó có 1.015 TTHC được cung cấp ở mức toàn trình (đạt tỷ lệ 57%) và 343 TTHC được cung cấp ở mức một phần (đạt tỷ lệ 19,3%).

Trong tháng 2, toàn tỉnh đã tiếp nhận 27.277 hồ sơ thủ tục hành chính; trong đó,

tiếp nhận trực tuyến 16.861 hồ sơ, đạt tỷ lệ 62% so tổng số hồ sơ tiếp nhận.

An ninh, trật tự xã hội

Lực lượng vũ trang đã thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác đảm bảo an ninh trật tự. Từ đó, tình hình quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững và ổn định, không phát sinh “điểm nóng” phức tạp về an ninh trật tự. Đặc biệt, trong tháng 2, triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống tội phạm trộm cắp tài sản và cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm bảo đảm an ninh trật tự dịp Tết Nguyên đán.

Trong tháng 2, toàn tỉnh phát hiện, tiếp nhận, điều tra xử lý 50 vụ việc có dấu hiệu tội phạm về trật tự xã hội (tăng 2 vụ); cơ quan chức năng đã điều tra làm rõ 42 vụ (đạt 84%), bắt xử lý 55 đối tượng và ra quyết định khởi tố 36 vụ 34 bị can. Tính chung 2 tháng, toàn tỉnh phát hiện,

tiếp nhận 98 vụ việc có dấu hiệu tội phạm về trật tự xã hội (tăng 23 vụ so cùng kỳ, tương ứng tăng 30,7%); đã điều tra, làm rõ 82 vụ (đạt 85,7%).

Trong tháng 2, đã xảy ra 38 vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm 16 người chết, 33 người bị thương (tăng 11 vụ, tăng 6 người chết, tăng 6 người bị thương), gây thiệt hại về tài sản ước tính 134 triệu đồng. Tính chung 2 tháng, tình hình tai nạn giao thông tăng trên cả 3 tiêu chí so cùng kỳ, đã xảy ra 65 vụ, làm 26 người chết, 60 người bị thương (tăng 27 vụ, tăng 4 người chết, tăng 32 người bị thương), gây thiệt hại về tài sản ước tính 222 triệu đồng.

Trong tháng 2 đã xảy ra 1 vụ cháy (cháy kho thức ăn thủy sản tại Phường 1, thị xã Vĩnh Châu), không gây thiệt hại về người, tài sản thiệt hại ước tính khoảng 30 triệu đồng. Đây là vụ cháy duy nhất xảy ra trong 2 tháng đầu năm trên địa bàn tỉnh, tăng 1 vụ so cùng kỳ năm 2023. □

Một số thông tin nổi bật tỉnh Sóc Trăng tháng 2-2024

Tổng kết Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng

Ngày 27/2, tại Tỉnh ủy Sóc Trăng đã diễn ra Hội nghị lần thứ 26 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV, nhiệm kỳ 2020-2025 tổng kết Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Hội nghị tập trung nhận định và thảo luận về những kết quả đạt được, kinh nghiệm thực tiễn và những hạn chế trong quá trình tổ chức đại hội đảng bộ các cấp. Hội nghị thống nhất nhận định, việc chuẩn bị các nội dung đại hội được Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo nghiêm túc, đúng quy trình, quy định. Công tác chuẩn bị văn kiện, nhân sự trước, trong và sau đại hội được các cấp ủy thực hiện bảo đảm nội dung theo các văn bản hướng dẫn của Trung ương và kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; trên tinh thần khẩn

trương, nghiêm túc, đúng tiến độ và bảo đảm phát huy dân chủ, tập trung trí tuệ. Việc bầu cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra và chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy khóa mới và đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên được thực hiện đúng theo Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng. Đại biểu dự đại hội với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy trí tuệ, tích cực đóng góp ý kiến vào văn kiện đại hội đảng bộ các cấp, gắn với phát huy dân chủ, lựa chọn những người xứng đáng bầu vào cấp ủy khóa mới, góp phần cho công tác tổ chức đại hội đại biểu đảng bộ các cấp thành công.

Phát biểu kết luận Hội nghị, đồng chí Lâm Văn Mẫn - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu

các địa phương, cơ quan, đơn vị nêu cao tinh thần chủ động, sáng tạo; nghiêm túc lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát các chỉ tiêu nghị quyết đại hội đại biểu các cấp, từ nay đến cuối năm 2024

có giải pháp quyết liệt, triển khai thực hiện cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu nghị quyết đại hội đã đề ra, đảm bảo phần đầu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh khóa XIV.

Khen thưởng, vinh danh các tập thể, cá nhân có thành tích trong các phong trào thi đua yêu nước

Sáng ngày 7/2, UBND tỉnh Sóc Trăng tổ chức Hội nghị tổng kết phong trào thi đua yêu nước, công tác khen thưởng năm 2023 và nhiệm vụ, giải pháp năm 2024. Hội nghị tập trung đánh giá kết quả thực hiện các phong trào thi đua yêu nước và chất lượng, hiệu quả của công tác khen thưởng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh. Hội nghị nhận định, năm 2023, tỉnh đã triển khai sâu rộng các phong trào thi đua yêu nước và các cơ quan, đơn vị, địa phương đã cụ thể hóa bằng phong trào thi đua phù hợp với điều kiện thực tiễn. Thông qua các phong trào thi đua đã góp phần cùng với Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh hoàn thành nhiệm vụ chính trị năm 2023. Với tinh thần đổi mới, sáng tạo, nhiều mô hình mới, điển hình tiên tiến, tấm gương tiêu biểu xuất sắc đã được tôn vinh và nhân rộng. Trong đó, có 2 tập thể và 6 cá nhân được

Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động các hạng, 3 tập thể được Chính phủ tặng Cờ thi đua, 254 trường hợp được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen; ở cấp tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tặng 88 Cờ thi đua xuất sắc, 3.511 Bằng khen cho các tập thể và cá nhân có thành tích...

Để tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời, tại hội nghị, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh - Trần Văn Lâu đã phát động Phong trào thi đua "Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030" trên địa bàn tỉnh; đồng thời, phát động phong trào thi đua yêu nước trong toàn tỉnh với chủ đề: "Kỷ cương trách nhiệm, chủ động kịp thời, tăng tốc sáng tạo, hiệu quả bền vững thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024".

Dịp này, lãnh đạo tỉnh đã trao Huân chương Độc lập hạng Ba cho tập thể Thanh Tra tỉnh; trao Huân chương Lao động hạng Nhì cho đồng chí Hồ Thị Cẩm Đào - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh do có thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2018-2022; trao Huân chương Lao động hạng Ba cho 2 tập thể và 4 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2018-2022; trao Cờ

thi đua Chính phủ cho 3 tập thể. Ngoài ra, các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc từ năm 2018-2022 cũng được trao Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ. Đặc biệt, Anh hùng Lao động, Kỹ sư Hồ Quang Cua và nhóm cộng sự đã được vinh danh và nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh do có thành tích duy trì, nâng cao, phát triển giống lúa thơm ST25 và 2 lần đạt giải “Gạo ngon nhất thế giới” (năm 2019 và 2023).

Tết Nguyên đán Giáp Giáp Thìn 2024 diễn ra lành mạnh, vui tươi, an toàn, tiết kiệm

Ngày 15/2, đồng chí Lâm Văn Mẫn - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh chủ trì cuộc họp đánh giá tình hình Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024. Cuộc họp đánh giá, Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024 diễn ra trong bối cảnh COVID-19 được kiểm soát, tỉnh Sóc Trăng hoàn thành thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023. Người dân toàn tỉnh đón Tết trong không khí phấn khởi, sum vầy, vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm. Thực hiện chỉ đạo của Trung ương và của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các cấp, các ngành, lực lượng chức năng, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh

nh nghiệp đã chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ phục vụ và chăm lo Tết cho cán bộ, công chức, lao động. Đặc biệt, đã thực hiện kịp thời, đầy đủ các chính sách đối với thương binh, gia đình liệt sĩ, người có công với cách mạng, hộ nghèo, người lao động khó khăn, đồng bào vùng sâu, vùng xa, đảm bảo mọi nhà, mọi người đều được vui Xuân, đón Tết. Toàn tỉnh đã tặng trên 140.900 phần quà với tổng kinh phí trên 61 tỷ đồng. Trong những ngày Tết, các hoạt động văn hóa văn nghệ, vui chơi diễn ra phong phú, vui tươi, thiết thực, an toàn, tiết kiệm; tình hình an ninh chính trị ổn định, trật tự, an toàn xã hội cơ bản đảm bảo.

Họp mặt, đối thoại doanh nghiệp đầu năm 2024

Ngày 16/2, các đồng chí: Lâm Văn Mẫn - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh Sóc Trăng; Hồ Thị Cẩm Đào - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; Trần Văn Lâu - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh đã chủ trì buổi họp mặt, đối thoại doanh nghiệp đầu năm 2024. Tại buổi họp mặt, đại diện các doanh nghiệp, nhà đầu tư bày tỏ vui mừng trước những thành tựu mà tỉnh Sóc Trăng đạt được trong năm qua, nổi bật là Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công tỉnh (PAPI) thuộc nhóm Trung bình cao trong cả nước và đứng thứ ba trong vùng Đồng bằng sông Cửu Long, Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) có sự tăng bậc xếp hạng; đánh giá cao sự nhiệt tình của lãnh đạo tỉnh và các sở, ngành trong việc hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện các thủ tục đầu tư kinh doanh. Qua đó,

các doanh nghiệp cũng chia sẻ những khó khăn đang gặp phải; đồng thời, kiến nghị, đề xuất với lãnh đạo tỉnh một số giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Với tinh thần thẳng thắn, cầu thị, lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND và lãnh đạo các sở, ngành đã chia sẻ và giải đáp làm rõ nhiều vấn đề liên quan đến các chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư; thống nhất biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với một số nội dung mà doanh nghiệp và nhà đầu tư nêu ra.

Dịp này, Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 11 doanh nghiệp tiêu biểu, điển hình trong việc chấp hành quy định của pháp luật về lao động, tạo việc làm, quan tâm người lao động; hoạt động liên kết, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, thuế, bảo vệ môi trường...

Hội Báo xuân Giáp Thìn 2024

Sáng ngày 2/2, tại Thư viện tỉnh Sóc Trăng đã diễn ra Lễ khai mạc Hội Báo xuân kết

hợp triển lãm ảnh nghệ thuật - báo chí "Mừng Đảng quang vinh - mừng Xuân Giáp Thìn 2024",

do Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh Sóc Trăng phối hợp cùng Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Báo Sóc Trăng, Đài Phát thanh và Truyền hình Sóc Trăng, Hội Văn học - thuật tỉnh Sóc Trăng tổ chức. Hội Báo xuân tập trung vào các hoạt động như: Trưng bày gần 350 ấn phẩm là tạp chí, tập san, kỳ báo phát hành nhân dịp xuân Giáp Thìn 2024 của các cơ quan báo chí, hội nhà báo các tỉnh, thành trong cả nước; đặc san của các ban ngành, đoàn thể, các địa

phương trong tỉnh. Bên cạnh đó, còn có hàng trăm ấn bản sách, tạp chí của Thư viện tỉnh về các chủ đề: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, quảng bá du lịch địa phương, sách... ; triển lãm các tác phẩm tranh, ảnh báo chí, ảnh nghệ thuật và hình ảnh nổi bật về thành tựu kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng của tỉnh; tổ chức biểu diễn và triển lãm thư pháp... Sau lễ khai mạc, Hội Báo xuân Giáp Thìn 2024 được diễn ra trong 18 ngày.

Trên 1.400 thanh niên Sóc Trăng lên đường nhập ngũ

Sáng ngày 27/2, các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh đã đồng loạt long trọng tổ chức Lễ giao, nhận quân năm 2024. Năm 2024, tỉnh Sóc Trăng được giao chỉ tiêu tuyển chọn trên 1.400 thanh niên nhập ngũ tại Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sư đoàn 330, Sư đoàn 8, Trường Quân sự Quân khu, Lữ đoàn Tăng thiết giáp 416, Lữ đoàn 950 (Quân khu 9), Vùng 5 Hải quân và các đơn vị thuộc Bộ Công an. Theo đánh giá của Hội đồng Nghĩa vụ quân sự tỉnh, chất

lượng tuyển quân của tỉnh năm nay được nâng lên. Trong tổng số thanh niên nhập ngũ, 100% công dân có phẩm chất chính trị tốt, có 69 đảng viên, trên 90% thanh niên có độ tuổi từ 18 đến 24, trên 47% có sức khỏe loại 1 và 2, trình độ THCS và THPT trên 80%, trình độ từ trung cấp trở lên đạt trên 12,3%, trên 80% thanh niên viết đơn tình nguyện nhập ngũ. Với sự chuẩn bị chu đáo, các địa phương trong tỉnh đã tổ chức giao quân chặt chẽ, nhanh gọn, đúng quy định, an toàn về mọi mặt. □

ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN THÁNG 3 - 2024

Ban tuyên giáo, tuyên huấn, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên tập trung tuyên truyền một số nội dung trọng tâm sau:

1. Tuyên truyền việc triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện các nghị quyết. Tuyên truyền việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU, ngày 17/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ trong thực thi nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 88-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong

công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Chỉ thị số 26-CT/TU, ngày 23/2/2024 về lãnh đạo đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp tỉnh, cấp huyện lần thứ IV năm 2024.

2. Tuyên truyền kết quả thực hiện Nghị quyết năm 2023 của Tỉnh ủy và các cấp ủy đảng; tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị quý I và phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu quý II-2024. Đẩy mạnh tuyên truyền công tác xây dựng Đảng; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; các dự án đầu tư trọng điểm của tỉnh; công tác đảm bảo an toàn giao thông, tiết kiệm

điện; kết quả thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia; công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số; kết quả thực hiện các chính sách an sinh xã hội; Quyết định số 995/QĐ-TTg, ngày 25/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch Xây dựng quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính các cấp giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 theo Quyết định số 139/QĐ-TTg, ngày 2/2/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Tiếp tục tuyên truyền Hướng dẫn số 04-HD/TU, ngày 12/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung Tác phẩm “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” và Tác phẩm “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh” cùng các tác phẩm của Tổng

Bí thư Nguyễn Phú Trọng: “Phát huy truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng giàu mạnh, văn minh, hạnh phúc”, “Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại, mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam””, “Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng”.

4. Tuyên truyền kết quả 3 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với kết quả thực hiện Chuyên đề năm 2023; triển khai Chuyên đề năm 2024 “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc và con người Sóc Trăng đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển” sâu rộng trong cán bộ,

đảng viên và nhân dân.

5. Tuyên truyền Chỉ thị số 22-CT/TW, ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư về lãnh đạo Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ X, nhiệm kỳ 2024 - 2029; Công văn số 1333-CV/TU, ngày 11/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc lãnh đạo đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, nhiệm kỳ 2024 - 2029; Chỉ thị 23-CT/TU, ngày 16/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc đón lễ, tết cổ truyền của đồng bào Khmer năm 2024... Tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm của đất nước, của ngành như: 114 năm Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/1931 - 26/3/2024); kỷ niệm 120 năm Ngày sinh đồng chí Nguyễn Lương Bằng, lãnh đạo tiên bối tiêu biểu của Đảng và cách mạng Việt Nam (2/4/1904 - 2/4/2024)...

6. Tăng cường công tác thông tin đối ngoại; tuyên truyền biển, đảo. Tuyên truyền công tác phòng chống

thiên tai, cứu hộ, cứu nạn trên biển; các giải pháp phòng, chống khô hạn, thiếu nước ngọt và xâm nhập mặn; công tác kêu gọi, thu hút đầu tư, phát triển các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân; thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 gắn với xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định; thực hiện các chính sách an sinh xã hội; cải cách hành chính; công tác phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội...

7. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng năm 2024. Tích cực theo dõi, nắm thông tin trên mạng xã hội; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao cảnh giác với các thủ đoạn lừa đảo trên Internet và mạng xã hội, tin dụng đen...□

TIN TRONG NƯỚC

MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT TRONG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỤC

Kết quả nổi bật

Năm 2023, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTNTC) tiếp tục được đẩy mạnh, ngày càng quyết liệt, đồng bộ, đạt được nhiều kết quả toàn diện cả ở Trung ương và địa phương, cả trong khu vực nhà nước và khu vực ngoài nhà nước; góp phần quan trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, giữ vững ổn định chính trị, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường, củng cố thêm niềm tin của Nhân dân.

Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã thi hành kỷ luật 19 cán bộ diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý; trong đó lần đầu tiên có 6 cán bộ bị xử lý kỷ luật do vi phạm trong kê khai tài sản, thu nhập. Cấp ủy, ủy ban kiểm

tra các cấp đã thi hành kỷ luật 606 tổ chức đảng, 24.162 đảng viên; trong đó, thi hành kỷ luật 459 đảng viên do tham nhũng, 8.863 đảng viên do suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm những điều đảng viên không được làm.

Điểm nổi bật trong công tác PCTNTC năm qua là đã đề cao, khuyến khích cán bộ nghiêm khắc nhận trách nhiệm chính trị, tự nguyện từ chức, nghỉ công tác khi có sai phạm, khuyết điểm hoặc để cán bộ cấp dưới, tổ chức đảng vi phạm nghiêm trọng kỷ luật đảng phải xử lý kỷ luật; kịp thời thay thế, bố trí công tác khác đối với cán bộ bị kỷ luật, uy tín thấp. Đã xem xét, cho thôi giữ chức vụ, nghỉ công tác, bố trí công tác khác đối với 9 cán bộ diện Trung ương quản lý; các địa phương đã cho từ chức, miễn nhiệm, bố trí công tác

khác hơn 360 trường hợp sau khi bị kỷ luật, trong đó có hơn 90 cán bộ thuộc diện tỉnh ủy, thành ủy quản lý.

Công tác thu hồi tài sản tham nhũng, tiêu cực; giám định, định giá tài sản; phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, xử lý nguồn tin về tội phạm tham nhũng, tiêu cực là những khâu yếu trước đây nay đã được tập trung chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo nhiều chuyển biến tích cực (Nổi bật là đã động viên, khuyến khích các đối tượng tự nguyện nộp lại tài sản chiếm đoạt, gây thiệt hại, có vụ án đã thu hồi được 100% tài sản bị chiếm đoạt, với số tiền rất lớn. Riêng các vụ án thuộc diện Ban Chỉ đạo (BCĐ) theo dõi, chỉ đạo, đến nay đã thu hồi 76,2 nghìn tỷ đồng).

Hoạt động của BCĐ PCTNTC cấp tỉnh ngày càng đi vào nền nếp, hiệu quả, tạo chuyển biến mới, rõ rệt trong công tác PCTNTC ở địa phương, cơ sở, khắc phục tình trạng “trên nóng, dưới lạnh” (Trong năm, các BCĐ cấp tỉnh đã quyết định đưa hơn 260 vụ

án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực vào diện theo dõi, chỉ đạo; chỉ đạo các cơ quan tiến hành tố tụng địa phương khởi tố mới 839 vụ án/2.276 bị can về tham nhũng).

Nhiều địa phương đã phát hiện, kiên quyết xử lý nghiêm nhiều vụ việc, vụ án tham nhũng xảy ra từ nhiều năm trước; khởi tố cả cán bộ diện Trung ương và tỉnh ủy, thành ủy quản lý, trong đó có cả nguyên Bí thư Tỉnh ủy, nguyên Chủ tịch và Phó Chủ tịch UBND tỉnh, lãnh đạo, nguyên lãnh đạo các sở, ngành, cán bộ chủ chốt cấp huyện; tiếp tục quan tâm đẩy mạnh, tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý nghiêm minh, kịp thời các sai phạm, tham nhũng, tiêu cực trong chính các cơ quan có chức năng PCTNTC.

Công tác thông tin, tuyên truyền đã có nhiều cách làm mới, sáng tạo, nhất là các cơ quan báo chí đã thông tin, tuyên truyền sâu sắc, đậm nét đến cán bộ, đảng viên và nhân dân về kết quả công tác PCTNTC trong thời gian qua;

kip thời đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch. Qua đó, khẳng định và lan tỏa quyết tâm của Đảng, Nhà nước; tạo sự đồng thuận, ủng hộ cao của cán bộ, đảng viên, nhân dân và bạn bè quốc tế trong công tác PCTNTC.

Nhiệm vụ thời gian tới

Cần tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội và PCTNTC, trọng tâm là xây dựng, hoàn thiện thể chế về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong các lĩnh vực để phát sinh tham nhũng, tiêu cực; về bảo vệ người tố cáo, cung cấp thông tin về tham nhũng, tiêu cực; về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; về xử lý tài sản liên quan đến vụ án trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử; về thanh toán không dùng tiền mặt;...

Thực hiện hiệu quả các quy định của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong công tác cán bộ; trong hoạt động kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và trong công tác xây dựng pháp luật, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công. Chỉ đạo tăng cường, đồng bộ, hiệu quả hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, những vấn đề nổi cộm, bức xúc, dư luận xã hội quan tâm. Khẩn trương hoàn thành kiểm tra, thanh tra các chuyên đề, vụ việc theo chỉ đạo của BCĐ, nhất là khẩn trương kết luận, xử lý dứt điểm các sai phạm liên quan đến Công ty Việt Á, Công ty AIC, tập đoàn Vạn Thịnh Phát, Ngân hàng SCB.

Tập trung chỉ đạo kết thúc điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc thuộc diện BCĐ theo dõi, chỉ đạo theo kế hoạch; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng. Phát

huy hơn nữa vai trò của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, báo chí và nhân dân trong đấu tranh PCTNTC. Tiếp tục nâng

cao hiệu quả hoạt động của BCD PCTNTC cấp tỉnh; xử lý nghiêm minh, kịp thời các sai phạm, tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan có chức năng PCTNTC.

CÔNG TÁC PHỔ CẬP GIÁO DỤC, GIÁO DỤC BẮT BUỘC, XÓA MÙ CHỮ CHO NGƯỜI LỚN VÀ PHÂN LUỒNG HỌC SINH TRONG GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

Sau 10 năm thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW, ngày 5/12/2011 của Bộ Chính trị về “Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn” đã đạt kết quả quan trọng. Đảng và Nhà nước quan tâm chỉ đạo, ưu tiên nguồn lực cho phổ cập giáo dục, đặc biệt là ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa. Cả nước đã hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, THCS, một số nơi có điều kiện tiến hành phổ cập

giáo dục trung học. Công tác xóa mù chữ cho người lớn có chuyển biến tích cực, khuyến khích người mới biết chữ tiếp tục học tập để không tái mù chữ. Giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau THCS được quan tâm hơn, tạo điều kiện cho học sinh tốt nghiệp trung học lựa chọn hướng đi phù hợp, tiếp cận nghề nghiệp và học tập suốt đời.

Tuy nhiên, việc thể chế hóa, tổ chức thực hiện Chỉ thị chưa đồng bộ, tỷ lệ trẻ em được tiếp cận giáo dục mầm non còn thấp; một số địa phương chưa quan tâm phát triển trường, lớp mầm non; chất lượng phổ cập giáo dục chưa thật vững chắc, chênh lệch giữa các vùng, miền còn

lớn; nhận thức về giáo dục nghề nghiệp chưa đầy đủ; mục tiêu phân luồng học sinh sau THCS chưa đạt yêu cầu; một số nơi kết quả xóa mù chữ cho người lớn chưa bền vững, nhất là ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi; mạng lưới trường, lớp chưa đáp ứng được nhu cầu học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập; tình trạng thiếu giáo viên ở các cấp học có xu hướng tăng, chưa được giải quyết triệt để, nhất là giáo viên mầm non, giáo viên dạy môn học mới theo chương trình giáo dục phổ thông.

Để nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, tại Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 5/1/2024, Bộ Chính trị yêu cầu thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tăng cường công tác vận động, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, nhân dân, nhất là người

đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ, nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện, bảo đảm cho mọi công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ học tập, hoàn thành phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc; chú trọng trang bị kiến thức và kỹ năng thiết yếu cho người mới biết chữ, duy trì và nâng cao tính bền vững đối với kết quả xóa mù chữ cho người lớn, chú trọng xóa mù chữ chức năng; tăng cường tư vấn hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau THCS phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng, hoàn cảnh, có cơ hội tiếp tục học tập; tạo điều kiện cho người trong độ tuổi lao động có thể tự tạo việc làm hoặc chuyển đổi nghề nghiệp, thích ứng với những thay đổi của xã hội.

- Hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật, tạo sự đồng bộ, liên thông, nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh sau trung học đáp ứng yêu cầu đề ra. Chú trọng chính sách ưu tiên đầu tư phát triển giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp; có chính sách tháo gỡ việc phát triển mạng lưới trường, lớp dân lập, tư thục; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn ở địa bàn khó khăn, kết quả chưa vững chắc;...

- Đổi mới căn bản, toàn diện nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục nghề nghiệp theo hướng chuẩn hóa hiện đại hóa, dân chủ hóa, tiếp cận dần chuẩn các nước tiên tiến. Chú trọng việc rèn luyện, nâng cao phẩm chất, tư tưởng, đạo đức, năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên.

- Nâng cao vai trò chủ đạo, trách nhiệm quản lý nhà nước,

đảm bảo tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tăng cường nguồn lực, đảm bảo ngân sách để hoàn thành các mục tiêu về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, ưu tiên phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi.

- Tiếp tục hoàn thiện mạng lưới trường, lớp, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, bảo đảm điều kiện cho giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa gắn với quy hoạch hệ thống giáo dục quốc dân, quy hoạch quốc gia, ngành, lãnh thổ. Đẩy mạnh xã hội hóa, tạo điều kiện cho cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước đầu tư xây dựng trường, lớp, nhất là trường mầm non, nhà trẻ ngoài công lập tại khu công nghiệp, khu chế xuất, khu đô thị đông dân cư, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn.

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP BẢO VỆ, CHĂM SÓC VÀ NÂNG CAO SỨC KHỎE CHO NHÂN DÂN GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 được Thủ tướng phê duyệt tại Quyết định số 89/QĐ-TTg, ngày 23/01/2024 đưa ra một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Đẩy mạnh thực hiện Chương trình sức khỏe Việt Nam; Phong trào vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe nhân dân; Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2021-2030; Chiến lược Quốc gia về phòng, chống tác hại của thuốc lá đến năm 2030. Thực hiện hiệu quả Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2045; Chương trình Chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời. Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý để cải thiện tình trạng dinh dưỡng phù hợp với từng đối tượng, địa phương, vùng, miền, dân tộc.

Tập trung cải thiện sức khỏe bà mẹ, trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ, giảm tỷ lệ trẻ em khuyết tật, ưu tiên các vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, biên giới, biển đảo, khu vực khó khăn nhằm giảm sự khác biệt về các chỉ tiêu sức khỏe, dinh dưỡng, tử vong mẹ, tử vong trẻ em giữa các vùng miền. Tăng cường năng lực quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, thống nhất đầu mối thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm từ trung ương tới địa phương.

Thực hiện chăm sóc dài hạn, đẩy mạnh chăm sóc sức khỏe người lao động, người cao tuổi, người khuyết tật, phòng, chống bệnh nghề nghiệp, tai nạn thương tích tại cộng đồng; tăng cường công tác y tế học đường. Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi nhằm tăng tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn quốc gia và nhà tiêu hợp vệ sinh, tỷ lệ

chất thải y tế được xử lý đạt quy chuẩn.

Tăng cường đầu tư mạng lưới y tế dự phòng, năng lực xét nghiệm, bảo đảm đủ năng lực dự báo, giám sát và phát hiện dịch bệnh sớm, khống chế kịp thời, có hiệu quả các dịch bệnh, các sự kiện khẩn cấp về y tế công cộng. Tăng số loại vắc-xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng phù hợp với khả năng ngân sách. Tăng cường quản lý các bệnh không lây nhiễm, kiểm soát các yếu tố nguy cơ gây bệnh. Chú trọng sàng lọc phát hiện sớm bệnh tật; phấn đấu đến năm 2030, người có nguy cơ cao mắc bệnh được kiểm tra sức khỏe ít nhất mỗi năm một lần, hướng tới kiểm tra sức khỏe định kỳ cho toàn dân.

Nâng cao và công bằng trong tiếp cận dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng có chất lượng, rút ngắn khoảng cách giữa các tuyến, các vùng miền, từng bước thực hiện chăm sóc người bệnh toàn diện, đặc biệt với những nhóm đối tượng dễ bị tổn thương, khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế, đối

tượng chính sách.

Thực hiện hiệu quả Chiến lược dân số Việt Nam đến năm 2030 để đạt mục tiêu duy trì vững chắc mức sinh thay thế; đưa tỉ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên; tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng; thích ứng với già hóa dân số; quy mô, cơ cấu, phân bố dân số hợp lý và nâng cao chất lượng dân số. Có chính sách và biện pháp phù hợp để người dân được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ y tế cơ bản, nhất là trẻ em, người khuyết tật, người bị di chứng chiến tranh, người cao tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số, người di cư; tiếp tục phát triển mạnh mạng lưới các cơ sở chăm sóc người cao tuổi.

Đổi mới toàn diện công tác đào tạo để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế, đặc biệt là nhân lực cho y tế cơ sở. Đổi mới cơ chế phân phối, bảo đảm cung ứng đủ thuốc, vắc-xin, vật tư, thiết bị y tế có chất lượng, an toàn, hiệu quả, giá hợp lý cho phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh, phòng chống thiên tai, thảm họa, sự cố y tế công cộng và

các nhu cầu cấp bách khác. Công khai, minh bạch, cải cách thủ tục hành chính trong quản lý, cấp phép, mua sắm thuốc, thiết bị y tế. Phát triển dược liệu và các sản phẩm từ

nguồn dược liệu trong nước thành lĩnh vực sản xuất hàng hóa có chất lượng và giá trị cao, có sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và trên thế giới.

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG QUỐC GIA VỀ PHỤ NỮ, HÒA BÌNH VÀ AN NINH

Chương trình hành động quốc gia về Phụ nữ, hòa bình và an ninh giai đoạn 2024-2030 được Thủ tướng phê duyệt tại Quyết định số 101/QĐ-TTg, ngày 25/01/2024 để ra các mục tiêu cụ thể phần đầu như sau:

Hỗ trợ triển khai hiệu quả các chỉ tiêu về bảo đảm bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị tại Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030 và Quyết định số 2282/QĐ-TTg, ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021-2030”. Đến năm 2025 đạt 60% và đến năm 2030 đạt

75% các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương các cấp có lãnh đạo chủ chốt là nữ; đối với một số ngành, lĩnh vực đặc thù có tỷ lệ nữ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thấp dưới 30% có thể điều chỉnh mục tiêu cho phù hợp với thực tiễn cơ quan, đơn vị; tỷ lệ cán bộ nữ trong diện quy hoạch các chức danh quản lý, lãnh đạo các cấp đạt ít nhất 40% vào năm 2025 và đạt 50% vào năm 2030; tăng cường vai trò, sự tham gia của phụ nữ Việt Nam trong lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc; tăng cường hơn nữa tiếng nói, chất lượng tham gia của phụ nữ trong các cơ chế quốc gia ứng phó với sự cố, thảm họa, các thách thức an ninh phi truyền thống.

Nâng cao năng lực của phụ nữ trong phòng ngừa và ứng phó với bạo trên cơ sở giới trong bối cảnh sự cố, thảm họa và ứng phó với các thách thức an ninh phi truyền thống; tăng cường sự tham gia của phụ nữ trong giải quyết những vấn đề xã hội bức xúc tại địa phương như hòa giải gia đình, giải quyết tranh chấp, mâu thuẫn xã hội và trong công tác xã hội, trợ giúp xã hội tại địa phương; nâng cao nhận thức và sự tham gia của cộng đồng, nam giới, trẻ em trai; thúc đẩy hơn nữa việc xây dựng nền văn hóa hòa bình, chú trọng nâng cao nhận thức, thái độ, hành vi quý trọng hòa bình, phê phán và loại bỏ bạo lực, giải quyết các tranh chấp trong xã hội và gia đình trên cơ sở pháp quyền và tôn trọng lẫn nhau; phát huy vai trò của phụ nữ trong giáo dục, kiến tạo văn hóa hòa bình.

Nâng cao trách nhiệm của các cấp chính quyền và trong phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, đặc biệt trong bối cảnh sự cố, thảm họa, ứng phó với các thách

thức an ninh phi truyền thống; tăng hiệu quả hoạt động của các cơ quan chức năng, tổ chức, cơ chế trong hỗ trợ, bảo vệ phụ nữ trước bạo lực trên cơ sở giới, đặc biệt trong bối cảnh sự cố, thảm họa, ứng phó với các thách thức an ninh phi truyền thống.

Hỗ trợ triển khai hiệu quả các chỉ tiêu về bảo đảm bình đẳng giới trong lĩnh vực đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới tại Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030. Đến năm 2025 có 70% và năm 2030 có 100% cơ sở trợ giúp xã hội công lập triển khai các hoạt động trợ giúp, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới. Đến năm 2025 đạt 80% và đến năm 2030 đạt 90% phụ nữ và trẻ em gái bị bạo lực được phát hiện, được tiếp cận ít nhất một trong các dịch vụ hỗ trợ cơ bản; hỗ trợ triển khai hiệu quả các mục tiêu đề ra theo Lộ trình thực hiện các Mục tiêu phát triển bền vững Việt Nam đến năm 2030, Chương trình phòng ngừa và ứng phó

với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021-2025; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện các điều ước quốc tế liên quan mà Việt Nam là thành viên và các quy định pháp luật liên quan của Việt Nam.

Xây dựng hướng dẫn về phương pháp đánh giá tác động của hậu quả chiến tranh, sự cố, thảm họa và các thách thức an ninh phi truyền thống có phân tích giới, trong đó có đánh giá tác động đối với phụ nữ và các nhu cầu đặc thù của phụ nữ trong các bối cảnh này để nâng cao hiệu quả hoạt động cứu trợ, phục hồi; tăng cường lồng ghép giới trong các chương trình, kế hoạch cứu trợ và phục hồi, bảo đảm 100% các chương trình, kế hoạch phòng, chống, xử lý, ứng phó với sự cố, thảm họa và các thách thức an ninh phi truyền thống có lồng ghép giới, đánh giá mức độ rủi ro và tính đến các nhu cầu đặc thù của phụ nữ và trẻ em gái, đối tượng dễ bị tổn thương.

Nâng cao hiệu quả các biện pháp nhằm đáp ứng tốt

hơn các nhu cầu cụ thể, phát huy vai trò và khả năng đóng góp của phụ nữ trong công tác cứu trợ và phục hồi, bảo đảm 100% các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương triển khai các hoạt động tuyên truyền, tập huấn, các biện pháp hỗ trợ về sinh kế, chăm sóc sức khỏe nhằm tăng cường vai trò, năng lực và sự tham gia của phụ nữ trong quản lý rủi ro, khắc phục hậu quả chiến tranh, phòng, chống, xử lý, ứng phó với sự cố, thảm họa và các thách thức an ninh phi truyền thống.

Tranh thủ sự hỗ trợ kỹ thuật, tài chính, chuyên môn, kinh nghiệm của các đối tác quốc tế nhằm thực hiện hiệu quả Chương trình hành động; phát huy vai trò chủ động, tích cực của Việt Nam trong lĩnh vực Phụ nữ, hòa bình và an ninh tại các khuôn khổ hợp tác song phương và đa phương; phát huy hơn nữa vai trò của phụ nữ trong đối ngoại, giao lưu nhân dân, hội nhập quốc tế, tham gia các cơ chế và diễn đàn quốc tế về phụ nữ nói chung và về Phụ nữ, hòa bình và an ninh nói riêng.

KẾ HOẠCH XÂY DỰNG QUY HOẠCH TỔNG THỂ ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CÁC CẤP

Kế hoạch xây dựng Quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính các cấp giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 được ban hành bởi Quyết định số 139/QĐ-TTg, ngày 2/2/2024, nhằm nghiên cứu, đánh giá tổ chức đơn vị hành chính (ĐVHC) các cấp, đề xuất phương án quy hoạch tổng thể ĐVHC của quốc gia và của từng địa phương (đến ĐVHC cấp xã) phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch tổng thể quốc gia; bảo đảm các quy định của pháp luật về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới và sắp xếp ĐVHC; tổ chức hợp lý ĐVHC các cấp phù hợp với thực tiễn và xu thế phát triển của đất nước; nâng cao tỷ lệ đô thị hóa; tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị; góp phần phát huy mọi nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh

và trật tự, an toàn xã hội, tăng cường hiệu lực, hiệu quả của quản lý nhà nước.

Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương để xây dựng Quy hoạch tổng thể ĐVHC bảo đảm đồng bộ, kịp thời, thống nhất, chất lượng, hiệu quả; thực hiện thành công mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp tại các nghị quyết: Nghị quyết số 37-NQ/TW về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã; Kết luận 45-KL/TW về định hướng quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kết luận số 48-KL/TW về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; Nghị quyết 81/2023/QH15 về quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Nghị quyết 35/2023/UBTVQH15 về việc sắp xếp ĐVHC cấp

huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; Nghị quyết số 06-NQ/TW và Nghị quyết số 63/2022/QH15 về xây dựng quy hoạch tổng thể ĐVHC của quốc gia và từng địa phương phù hợp với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội.

Theo Kế hoạch, năm 2024 và năm 2025 ban hành Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ xây dựng Quy hoạch tổng thể ĐVHC; ban hành đề cương Quy hoạch tổng thể ĐVHC của quốc gia và đề cương hợp phần Quy hoạch ĐVHC cấp huyện, cấp xã của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Quy hoạch tổng thể ĐVHC các cấp bao gồm Quy hoạch tổng thể ĐVHC của quốc gia do Bộ Nội vụ chủ trì xây dựng và 63 hợp phần Quy hoạch ĐVHC cấp huyện, cấp xã của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương do Ủy ban nhân dân 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng kèm theo Quy hoạch tổng thể quốc gia.

Tổ chức khảo sát và hội thảo trong nước để lấy ý kiến

xây dựng kế hoạch, đề cương, dự thảo quy hoạch và các dự thảo văn bản liên quan; xây dựng hợp phần quy hoạch ĐVHC cấp huyện, cấp xã của từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; xây dựng Quy hoạch tổng thể ĐVHC của quốc gia.

Tổ chức nghiên cứu, khảo sát trong nước và quốc tế; tổ chức hội thảo để phục vụ xây dựng các hợp phần quy hoạch ĐVHC cấp huyện, cấp xã của từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và xây dựng Quy hoạch tổng thể ĐVHC của quốc gia; tổ chức các hội nghị lấy ý kiến hợp phần quy hoạch ĐVHC cấp huyện, cấp xã của từng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương sau khi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi Bộ Nội vụ. Năm 2026 và các năm tiếp theo xây dựng, hoàn thiện Quy hoạch tổng thể ĐVHC các cấp trình Chính phủ (Quý IV/2026); tiếp tục hoàn thiện Quy hoạch tổng thể ĐVHC các cấp và báo cáo cấp có thẩm quyền theo chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ. □

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

DỰ LUẬN QUỐC TẾ ĐÁNH GIÁ CAO VAI TRÒ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Nhân kỷ niệm 94 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2024), nhiều học giả, chuyên gia uy tín quốc tế đã có những đánh giá, nhận định về vai trò lãnh đạo, uy tín quốc tế của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Uruguay Juan Castillo nhận định: “Trách nhiệm của Đảng Cộng sản Việt Nam đưa đất nước với hơn 100 triệu dân phát triển bền vững trong những năm qua là vô cùng to lớn”. Đảng Cộng sản Uruguay khẳng định, lịch sử của Đảng Cộng sản Việt Nam, do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, gắn liền với chủ nghĩa anh hùng và phẩm giá, với độc lập và hạnh phúc của nhân dân Việt Nam. Đảng Cộng sản Uruguay bày tỏ tình đoàn kết, sẽ luôn kề vai sát cánh cùng Đảng Cộng

sản Việt Nam anh em trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ thành quả cách mạng ở Việt Nam.

Phó Chủ tịch Đảng Xã hội chủ nghĩa Thống nhất cầm quyền Venezuela (PSUV) Jesús Faría đánh giá: Đảng Cộng sản Việt Nam là một lực lượng chính trị có uy tín đặc biệt không chỉ trong nước mà còn trên trường quốc tế.

Tiến sỹ Ruvislei González Saez, nghiên cứu viên cao cấp thuộc Trung tâm Nghiên cứu chính sách quốc tế của Cuba (CIPI) nhấn mạnh: Sau 94 năm thành lập, Đảng Cộng sản Việt Nam ngày nay đã trở thành tổ chức chính trị lớn thứ hai trên thế giới theo định hướng Mác - Lênin, với số lượng đảng viên đông đảo chỉ sau Trung Quốc. Đảng Cộng sản Việt Nam khéo léo giải quyết những khác biệt với

cựu thù và thông qua đường lối ngoại giao cây tre khôn ngoan, Việt Nam đã duy trì được mối quan hệ tuyệt vời với các cường quốc trên thế giới. Dưới sự lãnh đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, uy tín của Đảng Cộng sản Việt Nam đã tăng lên. Việt Nam là hình mẫu về lý luận và thực tiễn cách mạng. Những thành tựu của Đảng Cộng sản Việt Nam trong suốt 94 năm qua chính là lời khẳng định đanh thép rằng đây là lực lượng chính trị hàng đầu, là hành động thiết thực tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhân dân Việt Nam

Chủ tịch Hội đồng chuyên gia Quỹ Nghiên cứu Khoa học “Ý tưởng Á - Âu” của Nga Grigory Trofimchuk cho rằng: Đảng Cộng sản Việt Nam đã trở thành nhân tố phát triển, bảo đảm ổn định, an ninh không chỉ cho Việt Nam mà còn cho toàn bộ khu vực Đông Nam Á và thế giới nói chung. Giờ đây, Việt Nam đã trở thành ngọn cờ tiên phong với những bản sắc đặc biệt và sự kiên trì độc đáo trong việc thực hiện các kế hoạch của mình. Trong đó, chính trị và ngoại giao là

nền tảng để tiến lên phía trước và có ảnh hưởng quyết định đến nền kinh tế. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, tình hình chính trị ở Việt Nam tiếp tục ổn định, bất chấp tình trạng bất ổn ngày càng tăng trên toàn cầu. Việt Nam thực sự là trung tâm của các sự kiện khu vực, có vai trò quan trọng trong giải quyết các nhiệm vụ và vấn đề mà châu Á và cả thế giới đang phải đối mặt, bao gồm không chỉ các vấn đề chính trị mà cả các vấn đề về cơ sở hạ tầng và giao thông. Điều đó thể hiện Đảng Cộng sản Việt Nam là nền tảng của uy tín Việt Nam.

Học giả Gastón Fiorida, chuyên gia nghiên cứu về các vấn đề Đông Nam Á của Đài Phát thanh Quốc gia Argentina (RNA) khẳng định: Suốt 94 năm hình thành và phát triển, Đảng Cộng sản Việt Nam đã thể hiện bản lĩnh và tài năng thích ứng linh hoạt trước mọi thách thức của thời đại, kể cả trong những thời khắc mà cả thế giới rơi vào hoàn cảnh bi thảm như đại dịch Covid-19, hay như sự bành trướng của chủ nghĩa tư bản. Để cập tới

chính sách đối ngoại của Việt Nam, ông Fiorda đề cao giá trị đặc sắc của trường phái “ngoại giao cây tre”, khẳng định Đảng Cộng sản Việt Nam đã “uyển chuyển” và “tận dụng tối đa” quan hệ với các nước lớn và với thế giới, tạo nên sự cân bằng chiến lược trong các mối quan hệ đó, trên cơ sở luôn tôn trọng độc lập và quyền tự quyết dân tộc. “Ngày nay Việt Nam có vị thế vô cùng quan trọng trong ASEAN và có thể

ngồi ngang tầm với bất kỳ quốc gia châu Âu hoặc châu Á nào, cùng thảo luận về mọi chủ đề. Dưới dự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, Việt Nam đã giành được vị thế quan trọng trên trường quốc tế”.

Bà Merle Ratner, nhà hoạt động phản chiến nổi tiếng tại Mỹ, khẳng định Đảng Cộng sản Việt Nam đã hiện thực hóa lý tưởng hành động vì nhân dân, lấy dân làm gốc và đạt được hàng loạt thành tựu to lớn.

MỘT SỐ KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CẤP NHÀ NƯỚC ĐẾN VIỆT NAM CỦA TỔNG THỐNG CỘNG HÒA PHILIPPINES

Từ ngày 29 - 30/01/2024, Tổng thống Cộng hòa Philippines Ferdinand Romualdez Marcos Jr. và Phu nhân thăm cấp Nhà nước đến Việt Nam.

Chuyến thăm Việt Nam của Tổng thống Ferdinand Romualdez Marcos Jr. là một cột mốc trong quan hệ song phương Philippines - Việt Nam, đóng góp vào việc làm sâu sắc thêm mối quan hệ giữa hai nước. Đây là chuyến thăm cấp Nhà nước đầu tiên của Tổng thống Marcos đến Việt Nam, trong bối cảnh hai nước

kỷ niệm 48 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Philippines.

Trong 48 năm qua, quan hệ giữa Việt Nam và Philippines phát triển tốt đẹp trên nhiều lĩnh vực. Hợp tác chính trị được tăng cường với nhiều chuyến thăm và các cuộc gặp gỡ, tiếp xúc cấp cao. Hợp tác kinh tế giữa hai nước có bước phát triển tích cực, với Philippines là đối tác thương mại lớn thứ sáu trong ASEAN và thứ 16 trên thế giới của Việt Nam. Philippines tiếp tục là thị trường xuất khẩu gạo lớn nhất

của Việt Nam.

Trong khuôn khổ chuyến thăm, Tổng thống Marcos dự Lễ đón chính thức và có cuộc hội đàm với Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng, hội kiến với Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính và Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ.

Tại các buổi tiếp xúc, Tổng thống Marcos bày tỏ ngưỡng mộ những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội vượt bậc của Việt Nam trong những năm qua; khẳng định Philippines luôn coi trọng và mong muốn đưa quan hệ Đối tác Chiến lược giữa hai nước phát triển lên tầm cao mới. Các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của Việt Nam chúc mừng đất nước Philippines, dưới sự điều hành của Tổng thống Marcos Jr., tiếp tục đạt được nhiều thành tựu kinh tế - xã hội to lớn, giúp Philippines duy trì tăng trưởng GDP thuộc nhóm những quốc gia phát triển nhanh nhất khu vực, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân và củng cố vị thế trên trường quốc tế.

Đánh giá cao sự phát triển mạnh mẽ và thực chất của mối quan hệ Đối tác Chiến lược

giữa hai nước, trên cơ sở nhiều điểm tương đồng về quan điểm và lợi ích giữa hai nước, lãnh đạo hai nước nhất trí tăng cường và phát triển quan hệ đối tác ngày càng sâu sắc và toàn diện trong bối cảnh hai bên đang tiến tới kỷ niệm 10 năm thiết lập quan hệ Đối tác Chiến lược trong năm 2025 và 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao vào năm 2026. Đồng thời, cam kết đẩy mạnh các cơ chế hợp tác song phương hiện có và triển khai hiệu quả các văn kiện được ký kết giữa hai nước nhằm tăng cường hiểu biết và tin cậy lẫn nhau; nhất trí hợp tác chặt chẽ để thúc đẩy dòng chảy thương mại thông suốt nhằm đạt mục tiêu nâng tổng kim ngạch thương mại song phương lên 10 tỷ USD trong thời gian sớm nhất. Hai bên ghi nhận đã hợp tác mạnh mẽ trong lĩnh vực quốc phòng và an ninh, đóng góp tích cực vào việc tăng cường hợp tác chiến lược giữa Việt Nam và Philippines. Lãnh đạo hai nước nhất trí củng cố các cơ chế hợp tác biển hiện có, nhất là Ủy ban hỗn hợp về các vấn đề Biển và Đại dương cấp Thứ trưởng

Ngoại giao, đường dây nóng giữa các lực lượng bảo vệ bờ biển của hai nước, bên cạnh các cơ chế khác, và thông qua các biện pháp khác nhằm bảo đảm an ninh và an toàn cho ngư dân của nhau cũng như giải quyết hòa bình các sự cố trên biển.

Hai bên tái khẳng định cam kết duy trì hòa bình, ổn định và thịnh vượng ở khu vực, bao gồm thúc đẩy các nỗ lực xây dựng Cộng đồng ASEAN; hoan nghênh sự hợp tác hiệu quả giữa Việt Nam và Philippines trong ASEAN và nhất trí sẽ tiếp tục tăng cường hợp tác, phối hợp và tham vấn lẫn nhau để ứng phó hiệu quả và kịp thời trong các vấn đề khu vực và quốc tế cùng quan tâm.

Lãnh đạo hai nước nhấn mạnh tầm quan trọng của việc duy trì hòa bình, ổn định, an ninh, an toàn hàng hải, tự do hàng hải và hàng không trên Biển Đông. Hai bên kêu

gọi việc kiểm chế các hành động gây phức tạp hoặc làm leo thang các tranh chấp, ảnh hưởng đến hòa bình và ổn định khu vực và tránh các hành động đơn phương có thể thay đổi hiện trạng và làm gia tăng căng thẳng, cũng như giải quyết hòa bình các tranh chấp, không đe dọa hoặc sử dụng vũ lực, phù hợp với luật pháp quốc tế, nhất là Công ước về Luật Biển (UNCLOS) năm 1982.

Trong khuôn khổ chuyến thăm, Tổng thống Marcos Jr. và Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng cũng đã chứng kiến lễ trao đổi các văn kiện hợp tác trên các lĩnh vực, bao gồm Bản ghi nhớ về hợp tác thương mại gạo, Bản ghi nhớ về phòng ngừa và quản lý sự cố tại Biển Đông, Bản ghi nhớ về hợp tác nông nghiệp và các lĩnh vực liên quan, Chương trình hợp tác về văn hóa giai đoạn 2024-2029 và Bản ghi nhớ về hợp tác tác biển.

HỘI NGHỊ BỘ TRƯỞNG NGOẠI GIAO ASEAN - EU LẦN THỨ 24

Ngày 2/2/2024, tại thủ đô Brussels (Bỉ), Bộ trưởng Ngoại giao Bùi Thanh Sơn cùng người

đồng cấp các nước thành viên Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) và 27 quốc

gia thành viên Liên minh châu Âu (EU) đã tham dự Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN - EU lần thứ 24 (AEMM-24).

Đây là lần đầu tiên hội nghị theo cơ chế 2 năm một lần này được nối lại sau đại dịch Covid-19 nhằm trao đổi các biện pháp tăng cường quan hệ ASEAN - EU và các vấn đề quốc tế, khu vực cùng quan tâm.

Tại Hội nghị, hai bên khẳng định coi trọng quan hệ Đối tác chiến lược ASEAN-EU được thiết lập trong năm Chủ tịch ASEAN 2020 của Việt Nam. EU hiện là đối tác thương mại và nhà đầu tư trực tiếp lớn thứ ba của ASEAN, còn ASEAN là đối tác thương mại lớn thứ ba ngoài khu vực châu Âu của EU. Các bộ trưởng ngoại giao ASEAN đánh giá EU là một trong những đối tác quan trọng hàng đầu của ASEAN và có đóng góp tích cực cho tiến trình xây dựng Cộng đồng ASEAN; hoan nghênh EU coi trọng và mong muốn tăng cường hợp tác với khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, trong đó có ASEAN, thông qua các chiến lược và sáng kiến

như Chiến lược hợp tác Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, Chiến lược Cửa ngõ toàn cầu, Sáng kiến Nhóm châu Âu về kết nối bền vững và Chương trình Sáng kiến xanh. Các bộ trưởng ngoại giao EU khẳng định ủng hộ vai trò trung tâm của ASEAN, đánh giá cao vai trò và vị thế của ASEAN, cùng với EU là hai tổ chức khu vực thành công nhất trên thế giới cũng như chia sẻ nhiều giá trị và lợi ích. Các bộ trưởng EU nhấn mạnh trong bối cảnh thế giới phức tạp hiện nay, việc tăng cường hợp tác giữa ASEAN và EU là tất yếu; đồng thời bày tỏ mong muốn tăng cường hợp tác toàn diện, đối thoại và tham vấn thường xuyên; tiếp tục đàm phán các FTA với các nước thành viên còn lại của ASEAN sau FTA với Việt Nam và Singapore.

Về hợp tác trong thời gian tới, ASEAN và EU nhất trí nỗ lực triển khai hiệu quả Tuyên bố chung Hội nghị cấp cao kỷ niệm ASEAN - EU năm 2022 và Kế hoạch hành động giai đoạn 2023-2027. ASEAN - EU cần tăng cường hợp tác giữ vững môi trường hòa bình, ổn

định cho phát triển, đề cao chủ nghĩa đa phương, tuân thủ luật pháp quốc tế, thúc đẩy văn hóa đối thoại và hợp tác, giải quyết hòa bình các tranh chấp, mâu thuẫn, nhất là tại các điểm nóng, như: Nga - Ukraine, Trung Đông, Bán đảo Triều Tiên... Đồng thời, tái khẳng định tầm quan trọng của việc bảo đảm hòa bình, ổn định, an ninh, an toàn hàng hải và hàng không tại các vùng biển, trong đó có Biển Đông, trên cơ sở luật pháp quốc tế, nhất là Công ước LHQ về Luật Biển (UNCLOS) 1982 và khẳng định cam kết triển khai đầy đủ và hiệu quả Tuyên bố ASEAN - Trung Quốc năm 2002 về Ứng xử của các Bên tại Biển Đông (DOC); thúc đẩy việc sớm hoàn tất đàm phán Bộ Quy tắc về Ứng xử ở Biển Đông (COC) hiệu quả và hiệu lực, phù hợp với luật pháp quốc tế.

Tại Hội nghị, Bộ trưởng

Ngoại giao Bùi Thanh Sơn đề xuất một số phương hướng, biện pháp tăng cường hợp tác hai bên trong thời gian tới, trong đó nhấn mạnh cần triển khai quyết liệt, hiệu quả các quyết định của các lãnh đạo tại Hội nghị cấp cao kỷ niệm ASEAN - EU năm 2022, nhất là về kinh tế, thương mại, đầu tư, phát triển bền vững và hợp tác biển; thúc đẩy các động lực tăng trưởng mới như chuyển đổi số, chuyển đổi năng lượng, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.... Đồng thời, kêu gọi các nước EU nhanh chóng phê chuẩn Hiệp định bảo hộ đầu tư Việt Nam - EU (EVIPA), triển khai hiệu quả hơn nữa các khuôn khổ hợp tác hiện có, trong đó có Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA). Bộ trưởng Bùi Thanh Sơn đề nghị EU hỗ trợ Việt Nam thực hiện Kế hoạch huy động nguồn lực triển khai Đối tác chuyển đổi năng lượng công bằng (JETP).

KẾT QUẢ HỘI NGHỊ HỢP BỘ TRƯỞNG NGOẠI GIAO HIỆP HỘI CÁC QUỐC GIA ĐÔNG NAM Á

Hội nghị hợp Bộ trưởng Ngoại giao Hiệp hội Các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN),

khởi đầu cho Năm ASEAN 2024 với chủ đề “ASEAN: Thúc đẩy kết nối và tự cường”

đã khai mạc ngày 29/1/2024 tại Luang Prabang, Lào. Đoàn đại biểu Việt Nam do Bộ trưởng Ngoại giao Bùi Thanh Sơn làm trưởng đoàn tham dự Hội nghị.

Hội nghị có sự tham dự của Bộ trưởng Ngoại giao các nước ASEAN và Tổng Thư ký ASEAN. Tại đây, các nước chúc mừng Lào đảm nhiệm trọng trách Chủ tịch ASEAN vào thời điểm quan trọng trong tiến trình xây dựng Cộng đồng, với việc ASEAN cơ bản hoàn tất Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025 để chuyển tiếp sang Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2045.

Tại Hội nghị, các bộ trưởng cam kết ủng hộ và phối hợp triển khai các ưu tiên của ASEAN với hai thành tố trung tâm là “tự cường” và “kết nối” năm 2024. Về “tự cường”, ASEAN sẽ tập trung xây dựng các Chiến lược triển khai Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2045, củng cố vai trò trung tâm của ASEAN, thúc đẩy hợp tác môi trường, tăng cường sự tham gia và đóng góp của phụ nữ, trẻ em và nâng cao năng lực y tế khu vực. Về “kết nối”, ASEAN sẽ thúc đẩy sự gắn kết giữa

các nền kinh tế, thúc đẩy phát triển bao trùm và bền vững, chuyển đổi hướng đến tương lai số và phát huy vai trò của văn hóa, nghệ thuật trong tiến trình hội nhập khu vực.

Đề cao ý nghĩa chiến lược trong nâng cao khả năng tự cường của ASEAN trước những biến động ở khu vực và thế giới, các bộ trưởng nhấn mạnh cần tiếp tục củng cố đoàn kết, vai trò trung tâm của ASEAN, giữ vững đà xây dựng Cộng đồng, tích cực chuẩn bị cho giai đoạn phát triển mới với việc định hình các chiến lược hợp tác đến 2045, đồng thời đưa quan hệ giữa ASEAN với các đối tác đi vào chiều sâu, thực chất và hiệu quả. Các bộ trưởng cũng nhấn mạnh cần kiên trì với cách tiếp cận cân bằng và hài hòa của ASEAN trong quan hệ với bên ngoài, khuyến khích các đối tác tham gia trách nhiệm, đóng góp xây dựng và hợp tác thiết thực với ASEAN, cùng củng cố cấu trúc khu vực mở, minh bạch, bao trùm, và dựa trên luật pháp quốc tế, từ đó đề cao vai trò trung tâm của ASEAN.

Về tình hình Biển Đông,

các bộ trưởng nhấn mạnh mong muốn xây dựng Biển Đông hòa bình, ổn định, hợp tác và thịnh vượng, cam kết thực hiện đầy đủ và hiệu quả Tuyên bố về Ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC), hướng tới xây dựng Bộ Quy tắc Ứng xử ở Biển Đông (COC) thực chất, hiệu quả, phù hợp với luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước LHQ về Luật Biển (UNCLOS) năm 1982.

Về tình hình Myanmar, Hội nghị nhất trí tiếp tục hỗ trợ Myanmar tìm giải pháp cho cuộc khủng hoảng thông qua thúc đẩy triển khai Đồng thuận 5 điểm và các quyết định của Lãnh đạo Cấp cao ASEAN về kiểm điểm và thực hiện Đồng thuận 5 điểm, tăng cường hỗ trợ nhân đạo cho Myanmar.

Tại Hội nghị, Bộ trưởng Bùi Thanh Sơn hoan nghênh chủ đề hợp tác năm 2024, đánh giá cao các ưu tiên do Lào đề xuất rất phù hợp bối cảnh hiện tại của khu vực; đồng thời khẳng định, Việt Nam ủng hộ và sẵn sàng phối hợp, hỗ trợ Lào đảm nhiệm thành công vai trò Chủ tịch ASEAN. Bộ trưởng Nguyễn

Thanh Sơn đề nghị, các trụ cột khẩn trương kiểm điểm các Kế hoạch Tổng thể 2025 nhằm rút ra các bài học kinh nghiệm và thực tiễn tốt phục vụ quá trình triển khai các chiến lược hợp tác đến 2045. Với khung thời gian 20 năm, các chiến lược cần có cách tiếp cận bao trùm, toàn diện và sáng tạo, với các cơ chế theo dõi, đánh giá, cập nhật định kỳ để bảo đảm đáp ứng các ưu tiên, nhu cầu của ASEAN trong mọi hoàn cảnh.

Ngoài ra, Bộ trưởng Bùi Thanh Sơn đã có nhiều chia sẻ và đề xuất quan trọng về tiến trình xây dựng Cộng đồng, quan hệ đối ngoại và các vấn đề, quốc tế khu vực cùng quan tâm. Trong số đó, đáng chú ý, sáng kiến của Việt Nam về đăng cai Diễn đàn Tương lai ASEAN về phát triển nhanh, bền vững và lấy người dân làm trung tâm. Đây là sáng kiến của Việt Nam tạo diễn đàn trao đổi sâu rộng, đa chiều giữa các quan chức, chuyên gia, học giả và các nhóm, giới khác về các ý tưởng và khuyến nghị chính sách mang tính đột phá, sáng tạo cho sự phát triển, liên kết và hợp tác của ASEAN. □

VĂN BẢN MỚI

Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 5/2/2024 của Ban Bí thư về công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới

Qua 15 năm thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW, công tác tuyên truyền miệng (TTM) đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, hệ thống chính trị đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phát huy vai trò, nâng cao hiệu quả, đổi mới nội dung, phương thức công tác TTM, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu của thực tiễn. Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên (BCV-TTV) được tăng cường về số lượng và chất lượng, phát huy vai trò nòng cốt trong công tác tuyên truyền, góp phần đưa nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống.

Tuy nhiên, một số cấp ủy chưa nhận thức, quan tâm đầy đủ về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác TTM. Một

số nơi chất lượng hoạt động của BCV-TTV còn hạn chế, thiếu sắc bén, tính thuyết phục, tính chiến đấu chưa cao, chậm đổi mới nội dung, phương thức; việc cung cấp thông tin có lúc, có nơi chưa đầy đủ. Công tác bồi dưỡng nghiệp vụ, chế độ, chính sách đối với đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên chưa được quan tâm đúng mức.

Thời gian tới, để nâng cao chất lượng, hiệu quả, tiếp tục phát huy thế mạnh của công tác TTM đáp ứng yêu cầu tình hình mới, Ban Bí thư yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Một là, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, sự tham gia tích cực của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu đối với công tác TTM. Phối hợp chặt

chế, tạo sự đồng bộ, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị với lực lượng nòng cốt là ban tuyên giáo các cấp, đội ngũ BCV-TTV. Đối với chủ trương, chính sách quan trọng, người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý phải có trách nhiệm định hướng, phổ biến, quán triệt, bảo đảm thống nhất trong Đảng, đồng thuận trong xã hội, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

Hai là, đổi mới nội dung gắn với tăng cường tính định hướng, thuyết phục của công tác TTM, nhất là những nội dung về nền tảng tư tưởng, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của Đảng, của đất nước, của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kết hợp hài hòa với cung cấp thông tin về tình hình trong nước và quốc tế, thực tiễn của địa phương, đơn vị, gắn với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác luận điệu sai trái, thù

địch; bảo đảm tính toàn diện, cân đối, thiết thực, sát hợp và hiệu quả trong công tác TTM.

Ba là, đa dạng hóa phương thức, nâng cao hiệu quả các loại hình TTM, hướng mạnh về cơ sở; kết hợp tuyên truyền trực tiếp với trực tuyến; tăng cường hình thức trực tiếp đối với lĩnh vực, địa bàn, vấn đề phức tạp, nhạy cảm. Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình, kịp thời cung cấp thông tin, định hướng dư luận. Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa TTM với tuyên truyền trên các phương tiện thông tin truyền thông. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo, công nghệ số; phát huy vai trò của các phương tiện thông tin truyền thông, mạng xã hội để nâng cao hiệu quả công tác TTM và hoạt động của đội ngũ BCV-TTV.

Bốn là, thường xuyên kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ BCV ở Trung ương, tỉnh, huyện; đội ngũ TTV nòng cốt ở cơ sở. Cấp ủy đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, kiện toàn, chế độ, chính sách, đào tạo, bồi dưỡng

và quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động của đội ngũ BCV-TTV thuộc phạm vi phụ trách,

chú trọng địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Nghị định 98/2023/NĐ-CP, ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng

Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng được công bố, trao tặng và đón nhận theo quy định tại Nghị định này gồm: Huân chương: “Huân chương Sao vàng”, “Huân chương Hồ Chí Minh”, “Huân chương Độc lập”, “Huân chương Quân công”, “Huân chương Lao động”, “Huân chương Bảo vệ Tổ quốc”, “Huân chương Chiến công”, “Huân chương Đại đoàn kết dân tộc”, “Huân chương Dũng cảm”, “Huân chương Hữu nghị”;

Danh hiệu vinh dự nhà nước, gồm: “Tỉnh Anh hùng”, “Thành phố Anh hùng”; “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”; “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân”; “Anh hùng Lao động”; “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”; “Thầy thuốc nhân dân”, “Thầy thuốc ưu tú”;

“Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”; “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”;

“Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”;

Huy chương: “Huy chương Quân kỳ quyết thắng”, “Huy chương Vì an ninh Tổ quốc”, “Huy chương Chiến sĩ vẻ vang”, “Huy chương Hữu nghị”; “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”; “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”; “Cờ thi đua của Chính phủ”; “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.

Nghị định nêu rõ: Việc trao tặng, đón nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của bộ, ban, ngành, tỉnh; danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh thực hiện theo quy định tại Nghị định này.

Việc tổ chức lễ trao tặng,

đón nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải mang ý nghĩa tôn vinh tập thể và cá nhân, giáo dục truyền thống yêu nước, lý tưởng cách mạng; gắn với các phong trào thi đua yêu nước và thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của địa phương và đất nước; bảo đảm an toàn, trang trọng, tiết kiệm, hiệu quả, không phô trương, hình thức. Thực hiện nếp sống văn minh, bảo tồn giá trị văn hóa, bản sắc dân tộc trong lễ trao tặng, đón nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

Không tổ chức riêng lễ trao tặng, đón nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng. Chỉ được tổ chức kết hợp trong lễ kỷ niệm ngày lễ lớn của đất nước; ngày thành lập, ngày truyền thống của bộ, ban, ngành, địa phương, đơn vị, hội nghị tổng kết theo chương trình cụ thể và thực hiện đúng quy định tại Nghị định này (trừ trường hợp trao tặng hình thức khen thưởng đối với thành tích xuất sắc đột xuất, khen thưởng thành tích kháng chiến và danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”). Đại diện lãnh đạo

tập thể, hộ gia đình được khen thưởng trực tiếp đón nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của tập thể, hộ gia đình. Cá nhân được khen thưởng trực tiếp đón nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng. Trường hợp truy tặng, đại diện gia đình của người được truy tặng nhận thay.

Trao tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng từ thứ bậc cao đến thứ bậc thấp. Trường hợp cùng một hình thức khen thưởng thì trao tặng cho tập thể, hộ gia đình trước, cá nhân sau; trao tặng trước, truy tặng sau. Trường hợp danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng do cùng một cấp quyết định khen thưởng thì trao tặng danh hiệu thi đua trước, hình thức khen thưởng sau; trao tặng cho tập thể trước, hộ gia đình, cá nhân sau; trao tặng trước, truy tặng sau. Trong khi công bố, trao tặng, đón nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, người không có trách nhiệm không tặng hoa, quay phim, chụp ảnh trên lễ đài. Không tổ chức diễu hành hoặc đón rước danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được trao tặng. □

Triển khai thực hiện hiệu quả Quy chế dân chủ ở cơ sở

HỒNG PHÚC

“Tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở (QCDC); tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế để QCDC ở cơ sở được thực hiện tốt, bảo đảm thực chất, mang lại hiệu quả thiết thực”, đó là ý kiến chỉ đạo của đồng chí Hồ Thị Cẩm Đào - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở tỉnh Sóc Trăng trong triển khai phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm thực hiện QCDC ở cơ sở trên địa bàn tỉnh năm 2024.

Tổng kết đánh giá năm 2023, việc thực hiện QCDC ở cơ sở trên địa bàn tỉnh được các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện và đạt nhiều kết

quả thiết thực, nhất là sau khi triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở. Theo đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị khóa XI về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao

chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 và các văn bản có liên quan.

Ở xã, phường, thị trấn, cấp ủy, chính quyền triển khai thực hiện QCDC ở cơ sở gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình, dự án, các phong trào thi đua, các cuộc vận động ở địa phương, góp phần bảo đảm tính đúng đắn, hiệu quả việc thực hiện dân chủ ở cơ sở với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” theo quy định của Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11, ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022.

Việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp

công lập, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở có nhiều chuyển biến; các nội dung thực hiện QCDC được đưa vào nghị quyết hằng năm của chi bộ, đảng bộ và kế hoạch năm của đơn vị. Qua đó, đề cao được trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các nội dung công khai; phát huy được trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong việc bàn bạc và quyết định, tham gia ý kiến, kiểm tra, giám sát theo quy định. Các cơ quan hành chính nhà nước các cấp tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, công khai, minh bạch, mở rộng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4; thực hiện cơ chế một cửa liên thông, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, qua đó tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi liên hệ giải quyết công việc và tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng.

Việc thực hiện QCDC tại nơi làm việc được lãnh đạo

các doanh nghiệp quan tâm quán triệt, triển khai thực hiện theo Nghị định số 145/2020/NĐ-CP, ngày 14/12/2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở. Đa số doanh nghiệp đều có xây dựng quy chế làm việc của doanh nghiệp, của các tổ chức đoàn thể và một số quy chế khác. Việc tổ chức đối thoại cũng như việc công khai chế độ, chính sách, quy định có liên quan đến người lao động và các nguồn quỹ phúc lợi được thực hiện thường xuyên hơn. Những việc người lao động tham gia ý kiến trước khi hội đồng quản trị, giám đốc doanh nghiệp quyết định được các doanh nghiệp khuyến khích và tạo mọi điều kiện để người lao động tham gia đóng góp ý kiến.

Theo Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC tỉnh, kết quả thực hiện QCDC ở các loại hình cơ sở trong năm 2023 đã góp phần tạo sự gắn

bó giữa cấp ủy đảng, chính quyền với nhân dân; được nhân dân đồng thuận, ủng hộ trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Rõ nhất là nhân dân tiếp tục hưởng ứng tích cực các phong trào thi đua yêu nước, nhất là trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia, công tác giải phóng mặt bằng các công trình trọng điểm tại địa phương; xây dựng và phát triển doanh nghiệp hài hòa, ổn định, tiến bộ.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt, việc thực hiện QCDC ở cơ sở còn bộc lộ những mặt hạn chế. Trong đó, đáng quan tâm là tại một vài địa phương, cơ quan, đơn vị, vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu chưa được phát huy trong tổ chức thực hiện QCDC dẫn đến quy chế làm việc thực hiện không nghiêm, dân chủ không được phát huy; nhận thức của một số cán bộ về thực hiện QCDC chưa thật sự đầy đủ;

công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện QCDC ở cơ sở chưa được thực hiện thường xuyên nên chưa kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, tồn tại.

Triển khai nhiệm vụ, phương hướng trong năm 2024, đồng chí Hồ Thị Cẩm Đào - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở tỉnh Sóc Trăng yêu cầu phải tăng cường hơn nữa hiệu quả công tác thực hiện QCDC ở cơ sở. Các cấp ủy, tổ chức đảng trong tỉnh phải tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện QCDC ở cơ sở; tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế để QCDC ở cơ sở được thực hiện tốt, bảo đảm thực chất, mang lại hiệu quả thiết thực.

Để thực hiện đạt yêu cầu trên, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo thực hiện tốt các giải pháp cần thiết. Trong đó, các cấp ủy đảng, chính

quyền, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, tuyên truyền, tổ chức thực hiện các văn bản của Trung ương, của tỉnh về thực hiện dân chủ ở cơ sở; trọng tâm là Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Công văn 1460-CV/TU, ngày 24/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng về triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Kế hoạch số 143-KH/UBND, ngày 14/7/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng về triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở. Đồng thời, các cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa việc thực hiện dân chủ ở cơ sở trong chương trình công tác của cơ quan, đơn vị; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, thủ trưởng cơ quan, đơn vị, chủ doanh nghiệp trong thực hiện QCDC ở cơ sở. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về QCDC ở cơ sở; tập trung chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện

QCDC ở các loại hình cơ sở, nhất là những ngành, lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, doanh nghiệp, những nơi có biểu hiện mất dân chủ, gây bức xúc trong nhân dân. Rà soát, củng cố, kiện toàn, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở các cấp. Phát huy dân chủ gắn với việc thực hiện công tác dân vận chính quyền. Các cơ quan hành chính nhà nước tổ chức triển khai, thực hiện hiệu quả Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Chỉ thị số 33/CT-TTg, ngày 26/11//2021 của Thủ tướng Chính phủ về “Tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”. Đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; nâng cao hiệu quả thực hiện cải cách hành chính và nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm, kỷ

luật, kỷ cương đối với cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Tiếp tục phát huy vai trò của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện QCDC ở cơ sở trong thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền; quan tâm củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng.

Thực tế cho thấy, nơi nào các cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhận thức đầy đủ và quan tâm, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và thực sự gương mẫu trong thực hiện dân chủ thì nơi đó dân chủ được thực hiện tốt, bảo đảm thực chất, hiệu quả. Vì vậy, việc tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong thực hiện QCDC ở cơ sở và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát là giải pháp trọng tâm để tổ chức, triển khai thực hiện hiệu quả QCDC ở cơ sở trong thời gian tới. □

Xây dựng khu vực biên giới biển vững mạnh

THÁI HÒA

Những năm qua, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các ban, ngành, đoàn thể đã có nhiều chủ trương, biện pháp huy động và phát huy sức mạnh tổng hợp của các tầng lớp nhân dân trong tỉnh đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, gắn với tăng cường tiềm lực quốc phòng, xây dựng phong trào quần chúng bảo vệ an ninh biên giới vững mạnh.

Phát huy sức mạnh tổng hợp

Thực hiện “Ngày Biên phòng toàn dân” theo tinh thần Quyết định số 16-HĐBT, ngày 22/2/1989 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ), trong 5 năm qua (2019-2024), Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục quán triệt, triển khai nghiêm túc 5 nội dung của “Ngày Biên phòng toàn dân” cho cán bộ, nhân dân trong tỉnh nói chung và cán bộ, nhân dân trên khu vực biên giới nói riêng. Nội dung “Ngày Biên phòng toàn dân” được Tỉnh ủy, UBND tỉnh cụ thể hóa trong nghị quyết lãnh đạo của Tỉnh

ủy và đưa vào quy chế phối hợp lãnh đạo giữa Tỉnh ủy với Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng (BĐBP) cũng như chương trình, kế hoạch của UBND tỉnh liên quan đến quốc phòng - an ninh.

Đặc biệt, ngày 11/11/2016, Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 07-NQ/TU về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với nhiệm vụ quản lý, bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới, vùng biển trong tình hình mới”; ngày 8/8/2019 Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình số 38-CTr/TU thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 28/9/2018 của Bộ Chính trị

về “Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia”. Song song đó, UBND tỉnh cũng ban hành các chương trình hành động thực hiện các chương trình của Bộ Chính trị, Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Qua công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện, cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể, cán bộ, chiến sỹ và nhân dân trong tỉnh nói chung, khu vực biên giới biển nói riêng đã nâng cao nhận thức, trách nhiệm quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện các nội dung “Ngày Biên phòng toàn dân”. Qua đó, hoạt động “Ngày Biên phòng toàn dân” trên địa bàn toàn tỉnh ngày càng nền nếp, đạt hiệu quả thiết thực, phát huy được sức mạnh tổng hợp trong công tác quản lý và bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới, vùng biển.

Trong 5 năm qua, hằng năm UBND tỉnh và các huyện, thị xã trên khu vực biên giới biển đã dành một phần ngân sách đầu tư tu sửa, xây dựng Đồn Biên phòng, Trạm Biên phòng,... và mua sắm các phương tiện phục vụ công tác cho các lực lượng trên 10 tỷ

đồng, tặng 657 phần quà cho cán bộ, chiến sỹ. Cùng với đó, Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể thường xuyên quan tâm thăm hỏi, động viên, tặng quà cán bộ, chiến sỹ các đơn vị cơ sở trong BDBP tỉnh và đơn vị lực lượng vũ trang, nhất là các dịp lễ, tết. Đến nay, có 12 cơ quan, đơn vị trong và ngoài tỉnh kết nghĩa, đỡ đầu với Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh, các Đồn Biên phòng, các xã biên giới biển và duy trì các hoạt động hiệu quả. Thông qua các hoạt động cụ thể, thiết thực đã góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, chiến sỹ các lực lượng vũ trang làm nhiệm vụ ở khu vực biên giới biển.

Phát huy chức năng, nhiệm vụ

Theo đánh giá của UBND tỉnh Sóc Trăng, trong 5 năm qua (2019-2024), cấp ủy, chỉ huy các đơn vị lực lượng vũ trang tỉnh thường xuyên làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng; xây dựng bản lĩnh chính trị, ý thức quyết tâm thực hiện nhiệm vụ cho cán bộ, chiến sỹ; tích cực thực hiện các khâu đột phá về tổ chức, biên chế; về chấp hành kỷ luật, pháp luật và nâng cao chất lượng

huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu và nâng cao trình độ kỹ thuật, chiến thuật, nghiệp vụ. Bên cạnh đó, xây dựng đầy đủ các quyết tâm, kế hoạch, phương án chiến đấu bảo vệ biên giới, bảo vệ cơ quan, đơn vị, đồn, trạm và thường xuyên tổ chức luyện tập đảm bảo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ khi có tình huống xảy ra. Đồng thời, quan tâm thực hiện các chế độ, chính sách quân đội và hậu phương quân đội, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị lực lượng vũ trang tỉnh làm nhiệm vụ ở khu vực biên giới thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

Lực lượng Công an, Quân sự và BDP tỉnh chấp hành nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; thường xuyên phối hợp huấn luyện, luyện tập các phương án, kế hoạch, quyết tâm bảo vệ biên giới và bảo vệ an toàn đơn vị, địa bàn trong dịp lễ, tết, sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh. Ngoài ra, còn tổ chức và tham gia diễn tập khu vực phòng thủ bảo đảm tuyệt đối an toàn về người, vũ khí và phương tiện; thực hiện tốt công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu

hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả thiên tai. Từ năm 2019 đến nay, BDP phối hợp với các lực lượng và huy động phương tiện của ngư dân cứu nạn thành công 37 phương tiện có 118 thuyền viên; tích cực khắc phục hạn hán, xâm nhập mặn, dịch bệnh, lốc xoáy, hỏa hoạn; thông báo bão và áp thấp nhiệt đới cho trên 5.483 lượt phương tiện hành nghề trên biển vào nơi trú ẩn an toàn. Đặc biệt, trong 5 năm, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thị xã, thành phố tham mưu cho Hội đồng nghĩa vụ quân sự các cấp tuyển chọn được 5.247 công dân nhập ngũ bảo vệ Tổ quốc, trong đó có 51 thanh niên Khmer nhập ngũ vào lực lượng BDP tỉnh, tạo nguồn cán bộ người dân tộc Khmer cho đơn vị và địa phương sau khi xuất ngũ.

Bên cạnh đó, cùng với cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các ban, ngành chức năng, lực lượng vũ trang của tỉnh còn thường xuyên tổ chức nắm chắc địa bàn, tâm tư, nguyện vọng của quần chúng nhân dân, trong đó chú trọng địa bàn có đông đồng bào dân tộc, tôn giáo. Thời gian qua, các

lực lượng vũ trang phát hiện và đấu tranh kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật và âm mưu lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để chống phá Đảng và Nhà nước ta, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc; đồng thời, tham mưu cấp ủy, chính quyền các cấp chủ động phát hiện và xử lý kịp thời các vụ việc phức tạp xảy ra trên khu vực biên giới biển. Với việc lực lượng vũ trang luôn đoàn kết, phối hợp hiệp đồng chặt chẽ, duy trì tốt công tác phối hợp sơ kết tháng, quý, năm trong thực hiện nhiệm vụ đã giúp cho tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn toàn tỉnh nói chung, khu vực biên giới biển nói riêng cơ bản được giữ vững ổn định.

Đối với lực lượng BDBP tỉnh đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ làm nòng cốt trong quản lý, bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới, vùng biển và giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Lực lượng cán bộ, chiến sỹ luôn có bản lĩnh chính trị vững vàng, chấp hành nghiêm kỷ luật, pháp luật; giữ nghiêm đoàn kết nội bộ, đoàn kết quân dân, thực hiện tốt khẩu hiệu “Đồn

là nhà, biên giới là quê hương, đồng bào các dân tộc là anh em ruột thịt”. Qua đó, giúp cho đơn vị luôn hoàn thành nhiệm vụ được giao, Đảng bộ đạt trong sạch, vững mạnh; doanh trại, trang thiết bị, phương tiện, đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, chiến sỹ không ngừng cải thiện.

Có thể khẳng định, qua 5 năm thực hiện “Ngày Biên phòng toàn dân” giai đoạn 2019-2024, với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền các cấp; sự đoàn kết phối hợp hiệp đồng chặt chẽ giữa các lực lượng vũ trang tỉnh, giữa BDBP với các sở, ngành, đoàn thể và sự đồng thuận của nhân dân đã góp phần quan trọng nâng cao chất lượng nền biên phòng toàn dân, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đẩy mạnh phong trào quần chúng tham gia bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới. Qua đó, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới, vùng biển, xây dựng BDBP ngày càng vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới và xây dựng nền biên phòng toàn dân vững chắc.□

Nữ Bí thư Phường **năng động, trách nhiệm**

LÊ LAM HỒNG

Với tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, “Kết đoàn là sức mạnh” theo lời dạy của Bác Hồ kính yêu, Bí thư Đảng ủy Phường 3 Nguyễn Thị Thu Hòa đã xây dựng được một tập thể lãnh đạo đoàn kết, vững vàng về chính trị để cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ.

Phải chọn một khoảng thời gian thích hợp sau nhiều cuộc hẹn, tôi mới gặp được chị Nguyễn Thị Thu Hòa, Bí thư Đảng ủy Phường 3, thành phố Sóc Trăng. Bởi thời gian của người nữ bí thư này là đi sâu sát công việc để chỉ đạo; là thời gian xuống cơ sở để đôn đốc, kiểm tra mọi công việc đã giao.

Tính đến nay đã là năm thứ bảy kể từ khi chị Thu Hòa được tin nhiệm giữ trọng trách Bí thư Đảng ủy Phường 3. Đây là một phường có diện tích lớn, trải dài với nhiều điểm dân cư khác nhau, vừa đất đô thị, đất ruộng rẫy, đất vùng ven,... nên gặp nhiều khó khăn trong quá

trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và giữ gìn an ninh, trật tự trên địa bàn.

Với tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, “Kết đoàn là sức mạnh” theo lời Bác Hồ kính yêu đã dạy, chị đã xây dựng được một tập thể lãnh đạo đoàn kết, vững vàng về chính trị để cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ. Chị quan niệm: không ngại khó, không ngại khổ, bởi vì có vượt qua thử thách, gian khổ thì mình mới trưởng thành, mới gặt hái được thành công. Không có thành công nào tự đến mà phải trải qua một quá trình phấn đấu, vượt qua nhiều thử thách, gian khổ mới đạt được. Là nữ

Bí thư phường nên chị cũng có thể mạnh của mình, đó là tác phong làm việc nghiêm túc, mẫu mực, cùng tính cách dịu dàng, đoan trang trong sinh hoạt hàng ngày và cũng rất quyết đoán trong thực hiện công việc. Khi thấy cấp dưới thực hiện công việc được giao không đúng tiến độ hay không kiểm tra, đôn đốc thì chị thẳng thắn nhắc nhở. Song chị cũng luôn sẵn sàng lắng nghe, cùng trao đổi, bàn bạc, phản biện để tìm ra phương án tối ưu nhất để có kết quả tốt, mang lại hiệu quả thiết thực.

Nhìn chị làm việc trong mỗi ngày với cường độ cao, mọi người đều cảm phục. Ấn tượng nhất là những ngày cùng toàn dân chống đại dịch COVID-19, chị luôn có mặt tại những điểm nóng nhất, bám địa bàn cùng tập thể chỉ đạo sâu sát, hiệu quả với phương châm “Đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng đối tượng”. Đại dịch đã qua, tất cả hệ thống chính trị cùng tham gia vào việc phục hồi và phát triển kinh tế nhằm phục vụ cho mục tiêu phát triển, đảm bảo cuộc sống của người dân ngày càng tốt hơn. Công việc của Bí thư phường ngày càng nhiều nhưng theo chị, chính điều đó

là cơ hội để thử sức mình. Tác phong nhanh nhẹn, hoạt bát và phong cách làm việc khoa học, hiệu quả của chị đã xây dựng nên niềm tin của tập thể. Tất cả đều đoàn kết, đồng thuận khi thực hiện việc đưa các nghị quyết của Đảng đi vào cuộc sống. Chị đã phát huy được sức mạnh và trí tuệ tập thể Đảng ủy Phường 3 để cùng nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Khi được hỏi bí quyết nào đã giúp nữ bí thư luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ, chị vui vẻ chia sẻ: “Khi mình làm việc gì cũng phải lấy lợi ích của tập thể lên trên hết. Điều quan trọng là phát huy tinh thần đoàn kết nội bộ, tương trợ và giúp đỡ lẫn nhau. Bản thân mình luôn thể hiện là hạt nhân của trung tâm đoàn kết. Một khi toàn đơn vị luôn đoàn kết, nhất trí thì việc gì dù khó đến mấy cũng hoàn thành tốt đẹp”. Và theo chị, đó cũng là thực hiện lời dạy của Bác Hồ kính yêu: “Việc gì có lợi cho dân thì phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân thì phải hết sức tránh”. Công việc ở đơn vị phường là trực tiếp với dân, gần gũi dân nên phải chú tâm lắng nghe ý kiến phản hồi của người dân từ nhiều phía để

người lãnh đạo có định hướng, có điều chỉnh cho hợp tình hợp lý. Như việc giải phóng mặt bằng kênh Hitech chẳng hạn, chị đã lắng nghe, thấu hiểu và vận động người dân hết sức thấu đáo, làm cho người dân “tâm phục, khẩu phục” khi giao mặt bằng. Kết quả đã phối hợp Trung tâm Quý đất chi trả 243/243 hộ và vận động tháo dỡ vật liệu kiến trúc, giao mặt bằng cho công ty thi công theo kế hoạch đề ra.

Khi được hỏi “công việc ở phường nhiều như vậy, bí thư sắp xếp công việc như thế nào cho cân đối, hài hòa” thì chị bộc bạch: “Nhờ ông xã luôn chia sẻ, động viên, hết lòng ủng hộ nên công việc gia đình luôn trôi chảy. Đó cũng là nguồn động viên lớn cho mình hoàn thành công việc”.

Nhận xét về Bí thư Đảng ủy Phường 3 Nguyễn Thị Thu chị Hòa, Phó Bí thư Thường trực, Đảng ủy Phường 3 Nguyễn Phong Đốn, cho biết: “Đồng chí Thu Hòa rất năng nổ, tháo vát, nhiệt tình trong công tác; luôn chỉ đạo sát sao, hiệu quả và mọi chỉ đạo đều có kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện nhiệm vụ, đôn đốc

các đảng ủy viên cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao”.

Trong năm 2023, Phường 3 thực hiện đạt 100% tất cả 15 chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ Phường đề ra. Nổi bật là công tác chỉnh trang đô thị, giải phóng mặt bằng, các chính sách an sinh xã hội được thực hiện tốt; công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị luôn được chú trọng; hoạt động của các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội đều phát huy tốt vai trò của mình. Trong năm, có 16/17 chi bộ và Đảng bộ bộ phận đạt “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” (1 chi bộ không xét do mới thành lập dưới 6 tháng); trong đó có 3 chi bộ, Đảng bộ bộ phận đạt “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”; tất cả 789 đảng viên “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, trong đó có 120 đảng viên “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

Với những thành tích xuất sắc trong công tác chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ, Bí thư Đảng ủy Phường 3 Nguyễn Thị Thu Hòa vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba, và được nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”. □

“Mẹ đỡ đầu”

Một chương trình giàu ý nghĩa nhân văn

MỸ NGOC

Sau hai năm phát động, với sự tích cực của các cấp hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) và bằng trách nhiệm, tình thương yêu đặc biệt của cộng đồng xã hội, Chương trình “Mẹ đỡ đầu” đã mang lại hiệu quả cao, giúp các cháu mồ côi có thêm nguồn lực để sinh hoạt, học tập, đặc biệt là có điểm tựa tinh thần để vượt qua những khó khăn, mất mát.

Chương trình “Mẹ đỡ đầu” do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) Việt Nam phát động từ cuối năm 2021 với mong muốn mang yêu thương đến với các em nhỏ mồ côi do dịch COVID-19; trong đó, chú trọng vận động các tổ chức hội, cán bộ, hội viên phụ nữ tích cực hưởng ứng và nhận đỡ đầu, hỗ trợ chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em mồ côi có hoàn cảnh khó khăn, tạo điều kiện để các em được phát triển toàn diện trong môi trường gia đình và cộng đồng. Thực hiện Chương trình này, 2 năm qua (2022-2023), các cấp hội LHPN tỉnh Sóc Trăng đã tích cực vận động,

tuyên truyền và đạt nhiều kết quả đáng mừng.

Phó Chủ tịch Hội LHPN tỉnh - Trần Thị Kim Phượng, cho biết: Ngay từ khi Chương trình “Mẹ đỡ đầu” được Trung ương Hội LHPN Việt Nam phát động, Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo, đưa chỉ tiêu việc thực hiện Chương trình vào kế hoạch thi đua của hội, triển khai việc viết câu chuyện truyền cảm hứng trong thực hiện Chương trình đến các hội cơ sở. Để tạo sự lan tỏa chương trình này, thông qua các trang thông tin điện tử, facebook, zalo và các cuộc họp tổ, nhóm phụ nữ, các cấp hội

đã tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, phụ nữ và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh tích cực hưởng ứng. Kết quả đã tuyên truyền được 759 cuộc với trên 24.000 lượt chi được tiếp cận thông tin và tham gia chương trình. Tính đến cuối năm 2023, trên địa bàn toàn tỉnh có 206 trẻ mồ côi, tăng 15 trẻ so với cuối năm 2022; trong đó có 139 trẻ mồ côi do cha mẹ mất vì nhiễm COVID-19 và 67 trẻ mồ côi do nguyên nhân khác. Từ những thông tin có được, hội LHPN các cấp đã kết nối, vận động các tổ chức, cá nhân để nhận làm mẹ đỡ đầu cho các con. Qua đó, chia sẻ phần nào những khó khăn, thiếu thốn về vật chất lẫn tinh thần cho các con, nhất là tạo điều kiện để các con được đến trường, được phát triển toàn diện trong môi trường gia đình, cộng đồng.

Kết quả của các hoạt động kết nối, vận động trong 2 năm, đã có nhiều tổ chức, cá nhân hỗ trợ với số tiền lên đến hàng tỷ đồng. Trong đó, nổi bật là Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh hỗ trợ cho 72 trẻ, bình quân mỗi trẻ được hỗ trợ 5 triệu đồng; Trung ương Hội LHPN Việt Nam vận động các đơn vị, cá nhân hỗ trợ cho 5 trẻ, trong đó mở 4 sổ tiết kiệm với

số tiền 40 triệu đồng cho 4 trẻ ở 2 huyện Trần Đề và Kế Sách; Ban Dân tộc - Trung ương Hội nhận hỗ trợ cho 1 bé học nghề tại Phường Vĩnh Phước, thị xã Vĩnh Châu với số tiền 10 triệu đồng; Ban Công tác phía Nam - Trung ương Hội LHPN Việt Nam vận động Công ty May Nhà Bè và nhà hảo tâm hỗ trợ 12 trẻ mồ côi với tổng số tiền 60 triệu đồng để mở 12 sổ tiết kiệm; Trung tâm Nhịp cầu Hạnh phúc - TP.Hồ Chí Minh nhận đỡ đầu 25 trẻ em mồ côi do COVID-19, hỗ trợ cho các con mỗi tháng 500.000 đồng để có thêm điều kiện học tập, sinh hoạt; Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam và nhà hảo tâm ở Vũng Tàu nhận hỗ trợ 2 trẻ tại Phường 7, TP.Sóc Trăng đến khi đủ 18 tuổi, mỗi tháng 2 triệu đồng... Ngoài ra, hội LHPN các cấp và nhà hảo tâm còn thường xuyên hỗ trợ cho các bé các nhu yếu phẩm như đường, sữa, tả, quần áo, dụng cụ học tập và học bổng, làm nhà Đại đoàn kết... Bên cạnh đó, Hội LHPN tỉnh Sóc Trăng cũng đã cử 5 lượt cán bộ, công chức tham gia các hoạt động của Chương trình “Mẹ đỡ đầu” do Trung ương Hội tổ chức; đưa 1 mẹ đỡ đầu và 1 trẻ mồ côi tham dự Trại hè “Hương dương đón nắng năm

2023” tổ chức tại Hà Nội.

Việc hỗ trợ cho các con không chỉ dừng lại ở việc hỗ trợ về vật chất mà quý “Mẹ đỡ đầu” và các cấp hội LHPN còn thường xuyên đến thăm hỏi, quan tâm đời sống tinh thần, việc học tập của các con... để giúp các con có được niềm vui, động lực trong cuộc sống và tiếp sức giúp các con vững bước hơn trên con đường đến trường. Đối với Hội LHPN cấp huyện, thị, thành phố còn phân công cán bộ theo dõi, quan tâm nắm bắt tình hình của các bé và gia đình, người thân của các bé để kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh. Phó Chủ tịch Hội LHPN huyện Trần Đề - Trịnh Thu Tu, cho biết: “Chúng tôi nhận thấy Chương trình Mẹ đỡ đầu là hết sức thiết thực, giàu ý nghĩa nhân văn. Từ khi chương trình được phát động, các cấp hội LHPN trong huyện tích cực hưởng ứng”. Phó Chủ tịch Hội LHPN huyện Trần Đề cho biết, qua khảo sát, trên địa bàn huyện Trần Đề có 21 trẻ em mồ côi do dịch COVID-19. Hiện có 13 trẻ đang sinh sống trên địa bàn huyện đều được nhận đỡ đầu. Hội đã vận động cán bộ, hội viên phụ nữ, các nhà hảo tâm đến thăm hỏi và trao các phần quà như quần áo, dụng cụ

học tập, gạo, nhu yếu phẩm... với số tiền gần 55 triệu đồng.

Sau hai năm phát động, với sự tích cực của các cấp hội LHPN và bằng trách nhiệm, tình thương yêu đặc biệt của cộng đồng xã hội, Chương trình “Mẹ đỡ đầu” đã mang lại hiệu quả cao, giúp các cháu mồ côi có thêm nguồn lực để sinh hoạt, học tập, đặc biệt là có điểm tựa tinh thần để vượt qua những khó khăn, mất mát.

Tuy nhiên, theo các chị ở các cấp hội LHPN trong tỉnh thì cũng còn đó chút băn khoăn, bởi chương trình vận động hỗ trợ chủ yếu trong thời gian ngắn, chưa vận động được nhiều nguồn lực hỗ trợ cho các bé đến đủ 18 tuổi (hiện chỉ có 2 bé được hỗ trợ đến 18 tuổi). Một số bé mồ côi do hoàn cảnh gia đình khó khăn phải theo người thân đi làm ăn xa nên việc thăm hỏi các bé chưa được thường xuyên hoặc ít được gặp trực tiếp để thăm hỏi, động viên các bé... Vì vậy, mong rằng bằng tình thương yêu, trách nhiệm sẻ chia của cộng đồng xã hội, Chương trình “Mẹ đỡ đầu” sẽ nhận được nhiều hơn nữa những “tấm lòng vàng”, để tiếp tục hỗ trợ nhiều trẻ em thiếu may mắn có cuộc sống tốt đẹp hơn. □

Nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực **xây dựng nông thôn mới**

LÂM TẤN PHÚC

Ngày 18/01/2024, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ đã ký ban hành Nghị quyết số 111/2024/QH15 về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Theo đó, để nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn ngân sách hỗ trợ trực tiếp cho Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, tỉnh Sóc Trăng đã chủ động triển khai thực hiện đầy đủ các chính sách đặc thù do Quốc hội ban hành.

Trong 3 năm 2021-2023, tỉnh Sóc Trăng đã phân bổ gần 521,8 tỷ đồng vốn ngân sách nhà nước để triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (sau đây gọi tắt là Chương trình). Từ nguồn vốn ngân sách hỗ trợ, các địa phương đã triển khai đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn, xây dựng các mô hình phát triển kinh tế nông thôn, chỉnh trang cảnh quan môi trường, diện mạo nông

thôn,... Qua đó, giúp cho tỉnh trong 3 năm liên tiếp đạt và vượt các chỉ tiêu về xây dựng nông thôn mới.

Tuy nhiên, thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh vẫn còn gặp nhiều khó khăn, kết quả giải ngân các nguồn vốn hỗ trợ thực hiện Chương trình vẫn còn thấp, chưa đạt theo yêu cầu, đặc biệt là nguồn vốn năm 2022. Cụ thể, trong 3 năm 2021-2023, tỉnh đã giải ngân được gần 496,6 tỷ đồng trong tổng số gần 521,8 tỷ

đồng, vẫn còn khoảng trên 25 tỷ đồng vốn ngân sách chưa giải ngân hết. Nguyên nhân là do Chương trình giai đoạn này được phê duyệt chậm, nguồn vốn ngân sách trung ương năm 2022 được giao trễ; trong khi đó một số cơ chế, chính sách vẫn còn đang được rà soát để điều chỉnh, bổ sung đã ảnh hưởng rất lớn đến tiến độ triển khai các nguồn vốn.

Nhằm tháo gỡ khó khăn cho các địa phương trong triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, đặc biệt là trong phân bổ, giải ngân các nguồn vốn, ngày 18/01/2024, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ đã ký ban hành Nghị quyết số 111/2024/QH15 về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Nổi bật nội dung Nghị quyết có quy định “Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 (chi thường xuyên) và dự toán ngân sách nhà nước chưa giải ngân hết trong năm 2023 (bao gồm chi đầu tư, chi thường xuyên) của các Chương trình mục tiêu quốc gia đã được chuyển sang năm

2024 theo quy định của Nghị quyết số 104/2023/QH15, ngày 10/11/2023 và Nghị quyết số 108/2023/QH15, ngày 29/11/2023 của Quốc hội” đã tạo cơ sở pháp lý cho tỉnh trong việc điều chỉnh dự toán nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2023 còn thừa, chưa giải ngân hết để tiếp tục thực hiện trong năm 2024, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp cho Chương trình.

Ngay sau khi Quốc hội ban hành Nghị quyết quy định một số cơ chế, chính sách đặc thù, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - cơ quan chủ trì Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh đã chủ động triển khai thực hiện các chính sách của Nghị quyết trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Đồng thời, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã rà soát kết quả thực hiện các nguồn vốn giai đoạn 2021-2023. Kết quả rà soát cho thấy, có gần 11,8 tỷ đồng vốn còn thừa, chưa giải

ngân hết cần chuyển nguồn sang năm 2024; trong đó gần 5,5 tỷ đồng chuyển sang năm 2024 để tiếp tục thực hiện và trên 6,3 tỷ đồng chuyển nguồn sang năm 2024 và điều chỉnh dự toán để thực hiện. Đây là cơ sở để cơ quan chủ trì Chương trình tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân các nguồn vốn Chương trình đã được cho phép tại Nghị quyết số 104//2023/QH15 và Nghị quyết số 108//2023/QH15 của Quốc hội; đồng thời tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh cho phép điều chỉnh dự toán nguồn vốn giai đoạn 2021-2023 còn thừa, đã hết nhiệm vụ chi sang năm 2024 để tiếp tục thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 4, Nghị quyết số 111/2024/QH15 mới ban hành của Quốc hội.

Với tinh thần quyết liệt, chủ động và trách nhiệm như chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang tại Phiên họp thứ 5 Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia với các địa phương, trong thời gian tới, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc

Trăng sẽ tiếp tục rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền triển khai đầy đủ các cơ chế, chính sách đặc thù do Quốc hội ban hành nhằm tận dụng tối đa các nguồn vốn ngân sách hỗ trợ cho Chương trình. Qua đó, để tiếp tục đầu tư rà soát, điều chỉnh quy hoạch, phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, phát triển kinh tế nông thôn, chỉnh trang cảnh quan môi trường và diện mạo nông thôn,... nhằm đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới, góp phần hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

Hy vọng rằng, với việc thực hiện tốt Nghị quyết số 111/2024/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, Sóc Trăng sẽ hoàn thành mục tiêu đến cuối năm 2025 trên địa bàn tỉnh có 72 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 32 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 8 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, 6 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn hoặc hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và 2 huyện đạt chuẩn huyện nông thôn mới nâng cao. □

Thực hiện xử phạt quy định về thuế và hóa đơn

CHÍ CƯỜNG

Cùng với cả nước, Cục thuế tỉnh Sóc Trăng đang đẩy mạnh thực hiện Nghị định 123/2020/NĐ-CP, ngày 13/10/2020 của Chính phủ về quy định xử phạt quy định về thuế và hóa đơn, gắn với thực hiện Công văn số 5468/TCT-DNL, ngày 5/12/2023 của Tổng cục Thuế về việc thực hiện quy định hóa đơn điện tử theo từng lần bán hàng đối với kinh doanh bán lẻ xăng dầu. Do đó, người nộp thuế, tổ chức, doanh nghiệp trong tỉnh cần hiểu và thực hiện đảm bảo đúng theo quy định pháp luật, hạn chế tình trạng vi phạm về thuế và hóa đơn.

Ngay từ đầu năm 2024, Cục Thuế tỉnh Sóc Trăng khẩn trương tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát, thúc đẩy việc triển khai phát hành hóa đơn điện tử sau từng lần bán hàng đối với hoạt động kinh doanh bán lẻ xăng dầu. Từ đó, tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai tới doanh nghiệp, cửa hàng kinh doanh bán lẻ xăng dầu thực hiện

phát hành hóa đơn điện tử sau từng lần bán hàng tại các cửa hàng bán lẻ xăng dầu theo quy định. Đồng thời, tiến hành rà soát, chấn chỉnh công tác quản lý thuế đối với các doanh nghiệp, cửa hàng kinh doanh bán lẻ xăng dầu trên địa bàn; triển khai các giải pháp quản lý hiệu quả để tăng cường quản lý thu đảm bảo thu đúng, thu đủ; đẩy mạnh các giải pháp chống gian lận, thất thu thuế

theo quy định của pháp luật.

Bên cạnh đó, Cục Thuế tỉnh chủ động phối hợp các cơ quan chức năng trên địa bàn tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố thành lập các tổ liên ngành triển khai hóa đơn điện tử theo từng lần bán hàng tại các cửa hàng bán lẻ xăng dầu; lập kế hoạch cụ thể, triển khai ngay các giải pháp đồng bộ, hiệu quả, quyết liệt yêu cầu các đơn vị kinh doanh bán lẻ xăng dầu lập hóa đơn điện tử sau từng lần bán hàng tại các cửa hàng kinh doanh bán lẻ xăng dầu theo quy định của pháp luật và theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Tài chính.

Với việc đẩy mạnh thực hiện Nghị định 123/2020/NĐ-CP, ngày 19/10/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn, thì đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn bao gồm người nộp thuế và tổ chức, cá nhân liên quan vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn. Trong đó, trường hợp người nộp thuế ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện các nghĩa vụ

về thuế và pháp luật về thuế, quản lý thuế quy định nghĩa vụ, trách nhiệm của bên được ủy quyền phải thực hiện thay người nộp thuế thì nếu bên được ủy quyền có hành vi vi phạm hành chính quy định thì tổ chức, cá nhân được ủy quyền bị xử phạt theo Nghị định này. Trường hợp theo quy định của pháp luật về thuế và quản lý thuế, tổ chức, cá nhân có nghĩa vụ đăng ký thuế, khai, nộp thuế thay người nộp thuế mà tổ chức, cá nhân khai, nộp thuế thay có hành vi vi phạm hành chính quy định thì tổ chức, cá nhân khai, nộp thuế thay bị xử phạt vi phạm hành chính về thuế theo quy định tại Nghị định 123/2020/NĐ-CP.

Theo Nghị định 123/2020/NĐ-CP, người nộp thuế là tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn bao gồm: Doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Chứng khoán, Luật Dầu khí, Luật Thương mại và các văn bản quy phạm pháp luật

khác; đơn vị phụ thuộc của doanh nghiệp, địa điểm kinh doanh trực tiếp kê khai, nộp thuế, sử dụng hóa đơn; đơn vị sự nghiệp công lập, ngoài công lập; tổ chức được thành lập và hoạt động theo Luật Hợp tác xã; tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài, chi nhánh, văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài, văn phòng điều hành của nhà thầu nước ngoài tại Việt Nam kinh doanh hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam; cơ quan nhà nước có hành vi vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn mà hành vi đó không thuộc nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao.

Theo điều 4 của Nghị định 123/2020/NĐ-CP quy định hành vi sử dụng hóa đơn, chứng từ không hợp pháp; sử dụng không hợp pháp hóa đơn, chứng từ; đồng thời nêu cụ thể về hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả và nguyên tắc áp dụng mức phạt tiền khi xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn theo điều 7 của Nghị định này.

Nghị định 123/2020/NĐ-CP, ngày 13/10/2020 của

Chính phủ đầy đủ các quy định về hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền xử phạt, thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính và một số thủ tục xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn. Nghị định không áp dụng đối với vi phạm hành chính về phí, lệ phí; vi phạm hành chính về thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu do cơ quan hải quan quản lý thu và vi phạm quy định về thủ tục đăng ký thuế; vi phạm quy định về thông báo tạm ngừng hoạt động kinh doanh; thông báo tiếp tục hoạt động kinh doanh trước thời hạn với cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan đăng ký hợp tác xã của các tổ chức, cá nhân thực hiện đăng ký thuế cùng với đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hợp tác xã, đăng ký kinh doanh. Qua đây, người nộp thuế, tổ chức, doanh nghiệp trong tỉnh Sóc Trăng cần hiểu và thực hiện đảm bảo đúng theo quy định pháp luật, hạn chế tình trạng vi phạm về thuế, hóa đơn. □

Thực hiện hoàn thành cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Với việc triển khai thực hiện kịp thời, nghiêm túc các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện tốt các tiêu chí, chỉ tiêu đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, trong năm 2023, tất cả 109 xã, phường, thị trấn của tỉnh Sóc Trăng đều đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Xác định việc đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, tăng cường dân chủ ở cơ sở; vận động nhân dân thực hiện chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, ngay từ đầu năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch số 26/KH-UBND, ngày 7/2/2023 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; cấp xã đạt chuẩn tiếp cận

pháp luật năm 2023. Trên cơ sở Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện đã ban hành Kế hoạch triển khai công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện công tác này tại địa phương để chủ động thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định pháp luật.

Cùng với đó, Sở Tư pháp tổ chức 11 hội nghị tập huấn hướng dẫn, phổ biến quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật và phổ biến kiến thức pháp luật cho 1.200 đại biểu tham

dự; biên soạn và cấp phát miễn phí 2.820 quyển Sổ tay hướng dẫn công nhận, đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Ngoài ra, Sở Tư pháp còn phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Sóc Trăng mở chuyên mục “Công dân và Pháp luật” mỗi tháng 01 kỳ với thời lượng từ 10 - 12 phút/tháng; phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Truyền thanh các huyện, thị xã, thành phố mở chuyên mục “Phổ biến, giáo dục pháp luật” với thời lượng mỗi tháng 4 kỳ, mỗi kỳ từ 10 - 15 phút, thực hiện tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới nhất và các nội dung pháp luật có liên quan mật thiết đến người dân, trong đó lồng ghép các quy định liên quan công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Trong năm qua, Sở Tư pháp cũng tiếp tục vận hành Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp, Trang thông tin điện tử “Phổ biến, giáo dục pháp luật Sóc Trăng”, Zalo Official

Account “Phổ biến, giáo dục pháp luật Sóc Trăng”, Trang Facebook “Phổ biến, giáo dục pháp luật Sóc Trăng” nhằm tạo kênh thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Nội dung trên các trang tập trung thông tin, tuyên truyền về các quy định liên quan công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được nhanh chóng kịp thời.

Bên cạnh đó, Sở Tư pháp đã tiến hành kiểm tra Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp huyện và 30 đơn vị cấp xã trên địa bàn tỉnh. Thông qua công tác kiểm tra đã thu thập thông tin, nắm tình hình, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại các đơn vị, địa phương; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, đề xuất các giải pháp tháo gỡ, nâng cao hiệu quả, vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ này tại địa phương.

Với vai trò là thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh, đồng thời là cơ quan phụ trách các tiêu chí, chỉ tiêu liên quan tiếp cận pháp luật gắn với xây dựng nông thôn mới, Sở Tư pháp đã phát huy tối đa vai trò, trách nhiệm của mình trong việc chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị, địa phương triển khai thực chất, đồng bộ, đúng quy định các nhiệm vụ được giao. Đồng thời, trong năm 2023, Sở Tư pháp đã thực hiện thẩm định, đánh giá kết quả thực hiện nội dung 18.4 xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc “Bộ tiêu chí nông thôn mới” của 5 xã; thẩm định, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí 16 về tiếp cận pháp luật thuộc “Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao” của 5 xã trên địa bàn tỉnh; thẩm định chỉ tiêu nâng chất đối với tiêu chí 16 tiếp cận pháp luật thuộc “Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao” của 1 xã; thẩm tra nội dung 9.6 huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định thuộc “Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới” đối

với 2 huyện. Với việc triển khai thực hiện kịp thời, nghiêm túc các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện tốt các tiêu chí, chỉ tiêu đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, trong năm 2023, tất cả 109 xã, phường, thị trấn của tỉnh Sóc Trăng đều đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, đạt tỷ lệ 100%.

Phát huy kết quả đạt được, thời gian tới, tỉnh Sóc Trăng sẽ tiếp tục phấn đấu duy trì, giữ vững tỷ lệ 100% xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đạt chuẩn tiếp cận pháp luật vào năm 2024 và những năm tiếp theo. Đồng thời, tiếp tục triển khai hiệu quả, nghiêm túc, thực chất, đầy đủ các nội dung đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh. Qua đó, đảm bảo đáp ứng đầy đủ các chỉ tiêu, tiêu chí liên quan chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với xây dựng nông thôn mới, góp phần vào quá trình thực hiện thắng lợi các mục tiêu xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh. □

SỞ TƯ PHÁP SÓC TRĂNG

Các chỉ tiêu cụ thể phát triển ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam đến năm 2030

Chiến lược Phát triển ngành Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam đến năm 2030, được phê duyệt bởi Quyết định 38/QĐ-TTg, ngày 11/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ đã đề ra các chỉ tiêu cụ thể để phấn đấu. Sau đây là nội dung các chỉ tiêu.

Đến năm 2025 đạt khoảng 45% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH, trong đó nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia BHXH tự nguyện chiếm khoảng 2,5% lực lượng lao động trong độ tuổi; có khoảng 55% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, BHXH hằng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội; khoảng 35% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp; trên 95% dân số tham gia bảo hiểm y tế. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 90%.

Chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia

BHXH trên 85%. Số người nhận các chế độ BHXH, bảo hiểm thất nghiệp qua các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt tại khu vực đô thị trên 68%. Đẩy mạnh chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động: 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; 95% hồ sơ công việc của ngành BHXH Việt Nam được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); 100% người tham gia BHXH, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế có tài khoản giao dịch điện tử, đã cài đặt ứng dụng VssID - BHXH số có

thể theo dõi quá trình đóng, hưởng các chế độ BHXH, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, tra cứu thông tin, thực hiện dịch vụ công trực tuyến; 100% người dân tham gia bảo hiểm y tế đã được cấp Căn cước công dân có thể sử dụng thay thế thẻ bảo hiểm y tế khi đi khám chữa bệnh.

Đến năm 2030: Đạt khoảng 60% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH, trong đó nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia BHXH tự nguyện chiếm khoảng 5% lực lượng lao động trong độ tuổi; khoảng 45% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp; khoảng 60% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, BHXH hàng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội; trên 97% dân số tham gia bảo hiểm y tế.

Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 95%. Chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia BHXH đạt mức 90%. Phần đầu số người nhận các chế độ BHXH, bảo hiểm thất

nghiệp qua các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt tại khu vực đô thị đạt 75%.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, nghiên cứu, phát triển hệ thống công nghệ thông tin của ngành BHXH Việt Nam. Hoàn thành xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm; kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành khác để triển khai dịch vụ công và tạo thuận lợi cho người dân, đơn vị sử dụng lao động và triển khai kiểm tra, kiểm soát dựa trên dữ liệu lớn; 100% các hệ thống thông tin của BHXH Việt Nam có liên quan đến người dân, tổ chức, doanh nghiệp được tái cấu trúc và ứng dụng công nghệ hiện đại, đưa vào vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua các nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; 100% hồ sơ công việc của ngành BHXH Việt Nam được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).□

BBT